

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



TÀI LIỆU HỘI THẢO KHOA HỌC

**TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỚC TÁC ĐỘNG CHÍNH SÁCH
THUẾ QUAN MỚI CỦA HOA KỲ**

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, NGÀY 09 THÁNG 4 NĂM 2025

NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH
HỘI THẢO KHOA HỌC
“TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH TRƯỚC TÁC ĐỘNG
CHÍNH SÁCH THUẾ QUAN MỚI CỦA HOA KỲ”

Thời gian: 07g45 – 11g30, Thứ Tư, ngày 09 tháng 04 năm 2025

Địa điểm: Hội trường Ủy ban nhân dân Thành phố, 86 Lê Thánh Tôn, Quận 1, TP.HCM

Thời gian	Nội dung	Thực hiện
7g45 - 08g10	Đón tiếp đại biểu	Ban Tổ chức
08g10 - 08g15	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, chương trình và Đoàn chủ trì hội thảo	Viện Nghiên cứu phát triển
08g15 - 08g25	Phát biểu khai mạc	Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố
08g25 - 08g45	Phát biểu đề dẫn hội thảo	TS. Trương Minh Huy Vũ, Viện trưởng Viện Nghiên cứu phát triển TP HCM
08g45 - 09g30	Phát biểu của chuyên gia (Mỗi chuyên gia trao đổi 7-10 phút)	
	- GS.TS Vũ Minh Khương - ĐH NUS Singapore: Cập nhật tình hình các nước Đông Nam Á và Châu Á và các giải pháp của các nước (Online) - GS.TS Trần Ngọc Anh- ĐH Indiana Mỹ: Cập nhật tình hình thuế quan của Hoa kỳ sau 1 tuần (Online) - GS.TS Nguyễn Trọng Hoài - ĐH Kinh tế TP HCM: Các biện pháp thúc đẩy công nghiệp, dịch vụ cho Thành phố - PGS.TS Phạm Thị Thanh Xuân - ĐH Kinh tế - Luật ĐHQG HCM: Các nội dung xung quanh năng suất lao động, trung tâm tài chính quốc tế - GS.TS Nguyễn Minh Hà - ĐH Mở TP HCM: Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh	
09g30 - 10g15	Phát biểu của Hiệp hội Doanh nghiệp, Hội ngành hàng (Mỗi doanh nghiệp trao đổi 7-10 phút)	

	1. Ông Nguyễn Ngọc Hòa, Hiệp hội Doanh nghiệp TPHCM 2. Ông Nguyễn Chánh Phương, Phó Chủ tịch Hội Mỹ nghệ và Chế biến gỗ thành phố Hồ Chí Minh (HAWA) 3. Ông Phạm Văn Việt, Phó Chủ tịch Thường trực Hội Dệt may Thuê Đơn TPHCM (AGTEK) 4. Ông Trần Việt Anh, Tổng Giám đốc Công ty Nam Thái Sơn 5. Bà Vũ Kim Hạnh, Chủ tịch Hội Doanh nghiệp hàng Việt Nam CLC	
10g15 - 11g00	Trao đổi của Sở - ngành (Mỗi đơn vị trao đổi 7 phút)	
	1. Lãnh đạo Chi cục Thuế khu vực II 2. Lãnh đạo Sở Tài chính: Các biện pháp thúc đẩy tổng mức đầu tư xã hội 3. Lãnh đạo Sở Công thương: Các biện pháp thúc đẩy xuất nhập khẩu và tiêu dùng 4. Lãnh đạo Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố 5. Lãnh đạo Sở Khoa Học Công Nghệ: Các biện pháp thúc đẩy NQ57, xúc tiến đầu tư vào công nghệ cao 6. Sở Nội vụ: Các biện pháp để giảm thiểu rủi ro khi lao động thất nghiệp tăng lên	
11g00 - 11g30	Phát biểu tổng kết Hội thảo	Lãnh đạo UBND Thành phố
11g30	Kết thúc	

Quý đại biểu có thể truy cập link sau để xem tài liệu Hội thảo: <https://bit.ly/hoithao-090425>

Hoặc quét mã QR:



MỤC LỤC

1. Đánh giá tác động về việc Hoa Kỳ áp thuế 46% đối với hàng hóa nhập khẩu từ Việt Nam

Sở Công thương TP.HCM

2. Báo cáo tóm tắt tác động của chính sách thuế quan của Hoa Kỳ đến mục tiêu tăng trưởng 2 con số của Thành phố Hồ Chí Minh

Viện Nghiên cứu phát triển TP.HCM

3. Khảo sát ý kiến doanh nghiệp về việc Hoa Kỳ áp mức thuế nhập khẩu đối ứng

Hội Mỹ nghệ và Chế biến gỗ TP.HCM

4. Rủi ro thuế 46% - Góc nhìn từ doanh nghiệp dệt may

Phạm Văn Việt - PCT TT Hội Dệt May Thêu Đan TP.HCM

5. Thuế nhập khẩu đối ứng của Hoa Kỳ và tác động tới Việt Nam

Ông Nguyễn Xuân Thành - Trường Chính sách công và Quản lý Fulbright, Đại học Fulbright Việt Nam

6. Báo cáo đánh giá tác động chính sách thuế mới do Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump công bố ngày 02/4/2025 đối với mục tiêu tăng trưởng hai con số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2025

Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai

7. Góc nhìn từ Hoa Kỳ

GS.TS. Trần Ngọc Anh - Đại học Indiana, Bloomington, Hoa Kỳ

BÁO CÁO
Đánh giá tác động về việc Hoa Kỳ áp thuế 46%
đối với hàng hóa nhập khẩu từ Việt Nam

Kính gửi:

- Đồng chí Nguyễn Văn Nền, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Thành ủy;
- Đồng chí Nguyễn Văn Được, Ủy viên BCH Trung ương Đảng,
Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.

Ngày 03 tháng 4 năm 2025, Chính phủ Hoa Kỳ tuyên bố mức áp thuế mới đối với hàng hóa nhập khẩu từ nhiều quốc gia, trong đó có Việt Nam với mức thuế là 46%. Qua phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, Sở Công Thương kính cáo Lãnh đạo Thành ủy về tác động việc Hoa Kỳ áp thuế 46% đối với hàng hóa nhập khẩu từ Việt Nam và đề xuất một số giải pháp, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU TỪ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH SANG HOA KỲ

Hoa Kỳ là thị trường xuất khẩu lớn thứ 02 của doanh nghiệp Thành phố qua cảng Thành phố trong nhiều năm (sau Trung Quốc). Hiện nay, Việt Nam và Hoa Kỳ đang thực hiện Hiệp định thương mại Việt Nam - Hoa Kỳ (BTA, có hiệu lực vào ngày 10 tháng 12 năm 2001). Kim ngạch xuất khẩu của doanh nghiệp Thành phố qua cảng Thành phố trong khoảng 10 năm trở lại đây như sau:

Năm	2016	2017	2018	2019	2020	2021
Kim ngạch XK (1.000 USD)	5.379.710	5.726.269	5.447.267	6.715.197	6.636.315	6.588.928
Tốc độ tăng trưởng (%)	+ 10.45	+ 6.44	- 4.87	+ 23.28	- 1.17	- 0.71
	2022	2023	2024	02 tháng đầu năm 2025		
Kim ngạch XK (1.000 USD)	7.237.309	5.968.662	7.417.139	1.397.958		
Tốc độ tăng trưởng (%)	+ 9.61	- 17.53	+24.27	+ 37.28		

Bảng 1: Kim ngạch xuất khẩu của doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố qua cảng Thành phố sang thị trường Hoa Kỳ giai đoạn 2016 - 2025 và tốc độ tăng trưởng so với năm trước

(Nguồn: số liệu từ phần mềm dùng chung của Chi cục Hải quan khu vực II)

Trong giai đoạn 2016 - 2024, kim ngạch xuất khẩu sang Hoa Kỳ đạt mức cao nhất với 7,4 tỷ USD vào năm 2024, tốc độ tăng trưởng là 24,27%. Trong đó, các nhóm hàng xuất khẩu cao nhất như sau:

1. Nhóm ngành công nghiệp (tổng cộng 18 mặt hàng):

- 03 mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu trên 01 tỷ USD: Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện; Hàng dệt, may; Máy móc, thiết bị, dụng cụ và phụ tùng khác.

- 05 mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu trên 100 triệu USD đến dưới 01 tỷ USD: Giày dép các loại; Gỗ và sản phẩm gỗ; Túi xách, ví, va li, mũ và ô dù; Sản phẩm chất dẻo; Phương tiện vận tải khác và phụ tùng.

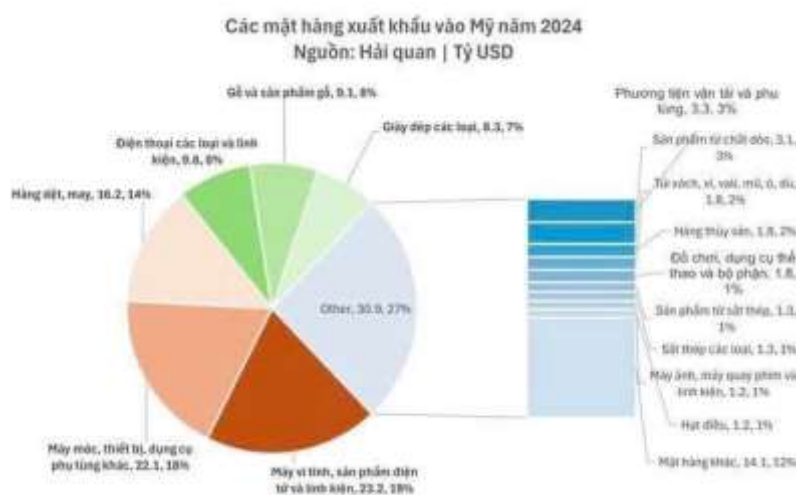
- 10 mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu trên 10 triệu USD đến dưới 100 triệu USD: Đá quý, kim loại quý & sản phẩm; Sản phẩm từ sắt thép; Bánh, kẹo & sản phẩm từ ngũ cốc; Giấy & các sản phẩm từ giấy; Dây điện & dây cáp điện; Nguyên phụ liệu dệt, may, da, giày; Sản phẩm mây, tre, cói và thảm; Kim loại thường khác & sản phẩm; Sản phẩm từ cao su; Sản phẩm gốm, sứ.

2. Nhóm nông - lâm - thủy sản (tổng cộng 06 mặt hàng):

- 01 mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu trên 100 triệu USD: hạt tiêu

- 05 mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu trên 10 triệu USD đến dưới 100 triệu USD: Hàng thủy sản, Hàng rau quả; Cà phê; Hạt điều; Cao su.

Các mặt hàng xuất khẩu cao của doanh nghiệp Thành phố qua cảng Thành phố sang Hoa kỳ cũng tương đồng với các mặt hàng xuất khẩu cao của cả nước sang Hoa Kỳ.



II. CÁC MẶT HÀNG BỊ TÁC ĐỘNG KHI HOA KỲ THAY ĐỔI MỨC THUẾ

- Ngày 03 tháng 4 năm 2025, Tổng thống Mỹ công bố mức thuế nhập khẩu với hơn 180 nền kinh tế, trong đó Việt Nam chịu mức 46%, loại trừ 04 nhóm mặt hàng không bị Mỹ áp thuế đối ứng 46%¹. Tuy nhiên, tất cả các mặt hàng có thể

¹ (1) Các mặt hàng chịu thuế tại sắc lệnh khác (50 USC 1702(b)); (2) Các mặt hàng thép/nhôm và ô tô/phụ tùng ô tô (3) Các mặt hàng đồng, dược phẩm, chất bán dẫn và gỗ xẻ; (4) Vàng thỏi; năng lượng và một số khoáng sản khác không có sẵn tại Mỹ.

phải chịu thuế trong tương lai, tức 04 nhóm mặt hàng trên trong tương lai sẽ có thể phải chịu thuế đối ứng.

- Trong tổng số 24 mặt hàng xuất khẩu nhiều vào thị trường Hoa Kỳ, có 05 mặt hàng (04 mặt hàng thuộc nhóm ngành công nghiệp và 01 mặt hàng thuộc nhóm ngành nông - lâm - thủy sản) sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng khi Hoa Kỳ áp mức thuế 46%, cụ thể như sau:

+ *Ngành Dệt may và giày dép*: Chiếm khoảng 21% giá trị xuất khẩu vào Hoa Kỳ. Mức thuế mới có thể khiến đơn hàng tiếp tục sụt giảm, đẩy các doanh nghiệp và người lao động ngành da giày vào tình thế khó khăn hơn, cạnh tranh gay gắt với các nước khác như Bangladesh, Campuchia và Ấn Độ.

+ *Ngành Đồ gỗ và nội thất*: Chiếm khoảng 8% giá trị xuất khẩu. Thành phố Hồ Chí Minh (viết tắt là “TP.HCM”) tuy không nhiều xưởng gỗ quy mô lớn bằng các tỉnh lân cận, nhưng có doanh nghiệp đầu mối (như Savimex) và các cơ sở chế biến gỗ thủ công mỹ nghệ chịu ảnh hưởng. Ngành gỗ Thành phố dự báo sụt giảm mạnh đơn hàng xuất khẩu và có thể phải thu hẹp sản xuất nếu thuế giữ lâu, do đối mặt nguy cơ cao mất thị trường vào tay các đối thủ cạnh tranh từ Mexico và Indonesia.

+ *Ngành Thủy sản*: Chiếm khoảng 2% kim ngạch xuất khẩu. TP.HCM là nơi tập trung nhiều doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản (văn phòng chính, trung tâm logistics), đặc biệt với các mặt hàng chủ lực như tôm, cá tra. Do sức cạnh tranh thủy sản Việt Nam vốn đã thấp hơn một số nước (Ecuador, Ấn Độ), việc tăng thuế đột ngột có thể đẩy nhiều doanh nghiệp rơi vào tình trạng thua lỗ khi xuất sang Mỹ, ảnh hưởng trực tiếp tới chuỗi cung ứng và người nuôi trồng thủy sản nội địa.

- *Ngành Điện tử và linh kiện*: Chiếm khoảng 20% giá trị xuất khẩu. Đây là nhóm mặt hàng xuất khẩu giá trị cao của TP.HCM. Nhóm này dự kiến chịu ảnh hưởng lớn do Mỹ có thể nhắm vào các mặt hàng bị nghi ngờ có nguyên liệu từ nước thứ ba (đặc biệt là Trung Quốc). Các doanh nghiệp điện tử sẽ phải đối mặt với áp lực cạnh tranh lớn, buộc phải tái cấu trúc chuỗi cung ứng và tìm kiếm thị trường mới. Do đó, các doanh nghiệp nội địa cung ứng linh kiện, lắp ráp ở TP.HCM sẽ chịu tác động dây chuyền, nguy cơ mất đơn hàng nếu đối tác chuyển chuỗi cung ứng.

III. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG VIỆC HOA KỲ THAY ĐỔI MỨC THUẾ

1. Giảm đoạn thương mại và suy giảm kim ngạch

- Mức thuế 46% áp lên hàng hóa xuất khẩu của TP.HCM sẽ làm đội giá thành lên gần một nửa, khiến hàng hóa mất lợi thế cạnh tranh về giá so với nước khác không bị áp thuế.

- Trong ngắn hạn, doanh nghiệp có thể buộc phải giảm mạnh lượng hàng xuất hoặc tạm ngừng xuất khẩu sang Mỹ để tránh thua lỗ. Hệ quả là kim ngạch xuất khẩu của TP.HCM sang Hoa Kỳ dự kiến sụt giảm trong quý II - III/2025. Trường hợp mức thuế không thay đổi, các đối tác Mỹ có thể sẽ hoãn hoặc hủy đơn hàng từ doanh nghiệp TP.HCM vì lo ngại thuế làm giá tăng cao từ quý I/2026.

- Bên cạnh đó, trong dài hạn, từ những tác động trực diện đối với các doanh nghiệp hoạt động trong những ngành thâm dụng lao động có thể sẽ để lại những tác

động về mặt xã hội - kinh tế khi lao động bị thất nghiệp, giảm giờ làm, ảnh hưởng đến hoạt động tiêu dùng của Thành phố.

Như vậy, tăng trưởng xuất khẩu của Thành phố có thể chứng lại, ảnh hưởng đến mục tiêu tăng trưởng kinh tế Thành phố.

2. Tác động đến doanh nghiệp và chuỗi cung ứng

- Việc áp thuế khiến biên lợi nhuận của doanh nghiệp bị thu hẹp đột ngột. Nhiều công ty có thể phải giảm giá bán, cắt giảm lợi nhuận để giữ thị trường. Trong khi số khác không thể gánh nổi chi phí sẽ mất thị phần vào tay đối thủ từ quốc gia không bị đánh thuế cao.

- Những doanh nghiệp phụ thuộc lớn vào doanh thu xuất khẩu Hoa Kỳ đối mặt nguy cơ thua lỗ và phá sản nếu không kịp chuyển hướng thị trường. Tồn kho tăng cao, do hàng loạt sản phẩm sản xuất có thể không xuất được sang Mỹ, gây ứ đọng vốn và làm suy yếu dòng tiền của doanh nghiệp. Đồng thời, doanh nghiệp cũng có thể trì hoãn mở rộng đầu tư, tuyển dụng do đánh giá về triển vọng thị trường chưa lạc quan, từ đó có thể ảnh hưởng đến kế hoạch sản xuất kinh doanh của Thành phố trong ngắn hạn.

- Nhà cung cấp nguyên phụ liệu, dịch vụ logistics cho các ngành xuất khẩu cũng mất đơn hàng dây chuyền, kéo theo ảnh hưởng lan tỏa đến nhiều ngành kinh tế của TP.HCM (vận tải, kho bãi, bao bì...) và chuỗi cung ứng sản xuất của ngành tại TP.HCM, Việt Nam và khu vực.

Do đó, vị thế của TP.HCM trong chuỗi cung ứng toàn cầu có thể bị tác động trong ngắn và trung hạn. Tuy nhiên, bên cạnh đó, trong ngắn hạn từ 01 - 02 tháng tới, có thể doanh nghiệp Hoa Kỳ vẫn sẽ tiếp tục nhập khẩu hàng từ Việt Nam vì chưa tìm được thị trường thay thế ngay lập tức, đây cũng có thể là cơ hội để các doanh nghiệp Thành phố nắm bắt và tận dụng triệt để.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT CÁC GIẢI PHÁP

Trên cơ sở các nội dung nhận định, đánh giá nêu trên, Sở Công Thương kính đề xuất Lãnh đạo Thành phố một số giải pháp sau:

1. Giải pháp trước mắt

Một là, chủ động nắm bắt ngay những khó khăn, tác động trực tiếp đối với cộng đồng doanh nghiệp Thành phố, nhất là các doanh nghiệp đang sản xuất kinh doanh các mặt hàng sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng khi Hoa Kỳ áp mức thuế 46% để có cơ sở kiến nghị

- Giao Sở Công Thương khẩn trương phối hợp và phát huy vai trò của Hiệp hội Doanh nghiệp Thành phố, các Hội ngành nghề và các đơn vị liên quan:

(1) Nắm bắt ngay tình hình tác động đối với cộng đồng doanh nghiệp Thành phố, nhất là các doanh nghiệp đang sản xuất kinh doanh các mặt hàng sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng khi Hoa Kỳ áp mức thuế 46%; tổng hợp đầy đủ ý kiến, số liệu từ các doanh nghiệp chủ lực trên địa bàn Thành phố để báo cáo, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố kiến nghị Trung ương đưa ra luận cứ, đàm phán với phía Hoa Kỳ xem xét lại mức thuế;

(2) Hỗ trợ doanh nghiệp đánh giá thêm về thị trường xuất khẩu sang Hoa Kỳ, trong đó tập trung đánh giá, tận dụng cơ hội trong ngắn hạn (01-02 tháng tới), doanh nghiệp Hoa Kỳ có thể sẽ vẫn tiếp tục nhập khẩu hàng hóa từ Việt Nam vì chưa tìm được thị trường thay thế ngay lập tức để từ đó tập trung mọi nguồn lực, tận dụng tối đa mọi cơ hội trong điều kiện được dự báo sẽ có nhiều khó khăn, tác động trực diện đến hoạt động của doanh nghiệp trong thời gian tới.

(3) Hỗ trợ tư vấn doanh nghiệp chuyển hướng sản xuất và xuất khẩu gián tiếp, sử dụng các trung gian thương mại tại các nước không bị Mỹ đánh thuế cao để tái xuất hàng hóa.

- Giao Sở Ngoại vụ: Tham mưu Lãnh đạo Ủy ban nhân dân Thành phố làm việc Tổng Lãnh sự quán Hoa Kỳ truyền đạt quan ngại về tác động xã hội - kinh tế, đề nghị hỗ trợ báo cáo về Washington, góp phần vận động Hoa Kỳ hoãn thực thi hoặc loại trừ một số mặt hàng xuất khẩu chủ lực của Thành phố ra khỏi danh sách áp thuế cao, tạo khoảng trống cho doanh nghiệp Thành phố điều chỉnh.

Hai là, triển khai phương án, giải pháp ứng phó hỗ trợ doanh nghiệp

- Giao Sở Công Thương:

(1) Tiếp tục phối hợp Hiệp hội Doanh nghiệp Thành phố, các Hội ngành nghề thường xuyên khảo sát, nắm bắt tình hình các doanh nghiệp xuất khẩu trọng điểm (dệt may, da giày, gỗ, điện tử...), kịp thời tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố khi có tình hình, diễn biến xấu xảy ra.

Đồng thời, trong quá trình theo dõi, hỗ trợ doanh nghiệp; khuyến cáo doanh nghiệp bình tĩnh, không hoang mang nhưng cũng không chủ quan, tiếp tục giữ liên lạc với khách hàng Hoa Kỳ, duy trì sản xuất ở mức hợp lý thay vì ngừng hoàn toàn.

(2) Phối hợp Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư (ITPC), Chi cục Hải Quan lập đường dây nóng tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp xử lý các tình huống cụ thể bị ảnh hưởng do mức áp thuế mới;

(3) Làm đầu mối, chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan nghiên cứu, triển khai các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp Thành phố cụ thể như sau:

+ Tăng cường cập nhật thông tin theo thời gian thực về các quy định thuế quan, rào cản thương mại, tiêu chuẩn kỹ thuật từ các thị trường xuất khẩu trọng điểm để doanh nghiệp biết và chủ động đáp ứng để giúp doanh nghiệp xuất khẩu thích ứng với bối cảnh thị trường biến động.

+ Triển khai giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao giá trị gia tăng và chứng minh nguồn gốc sản phẩm: (1) Chứng minh sản phẩm có hàm lượng nội địa cao và không bị ảnh hưởng bởi các cáo buộc về tránh thuế chống bán phá giá; (2) Tăng cường công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm để cạnh tranh bằng giá trị thay vì chỉ dựa vào giá rẻ. Cắt giảm chi phí không cần thiết trong sản xuất, vận hành để nâng cao khả năng cạnh tranh về giá thành, cải thiện lợi nhuận; (3) Chuyển từ gia công sang sản xuất sản phẩm có thương hiệu, đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế để có giá trị gia tăng cao, giảm mức độ ảnh hưởng từ việc bị áp thuế suất cao và dễ dàng thâm nhập vào đa dạng các thị trường.

+ Phối hợp với Bộ Công Thương và các cơ quan để có chiến lược phòng vệ thương mại trước các vụ kiện thương mại từ Mỹ.

2. Giải pháp căn cơ

- Giao Sở Nội vụ phối hợp Sở Công Thương kiện toàn ngay Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình chuyển dịch cơ cấu hàng xuất khẩu trên địa bàn Thành phố (ban hành theo Quyết định số 3972/QĐ-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố).

- Song song đó, giao Sở Công Thương chủ động, phối hợp các Sở, Ban, Ngành và các Hiệp hội doanh nghiệp khẩn trương hoàn thiện và trình Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch phát triển xuất nhập khẩu hàng hóa trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030.

Trong đó, tập trung vào các giải pháp cụ thể: (1) Xác định thị trường trọng điểm thay thế. Tập trung điều chỉnh thị trường xuất khẩu, tận dụng các FTA khác để bù đắp thị trường Hoa Kỳ; (2) Chiến lược thị trường cho từng ngành (mỗi ngành cần xác định thị trường trọng điểm thay thế), tổ chức các đoàn giao thương trực tuyến và trực tiếp sang EU, châu Á, Trung Đông, châu Phi - những thị trường chưa bão hòa và đang có FTA với Việt Nam (CPTPP, EVFTA, RCEP...); (3) Thúc đẩy liên kết giữa các doanh nghiệp trong ngành để cùng vượt khó; (4) Thu hút doanh nghiệp đầu tư vào công nghiệp hỗ trợ, sản xuất nguyên phụ liệu trong nước (vải, da thuộc, phụ kiện, linh kiện điện tử cơ bản...), giúp giảm chi phí và tỷ lệ nhập khẩu từ các nước được xem là đối thủ của Hoa Kỳ, giảm nguy cơ bị áp thuế; (5) Theo dõi sát tình hình các nước cạnh tranh (Trung Quốc, Ấn Độ, Indonesia...), trường hợp các nước này giành lợi thế do thuế thấp hơn, chủ động nghiên cứu điều chỉnh cơ cấu sản phẩm xuất khẩu cho khác biệt, tránh đối đầu trực tiếp về giá.

- Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố thực hiện các giải pháp đẩy mạnh Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” để hỗ trợ tiêu thụ một phần sản phẩm (đặc biệt là hàng tiêu dùng như dệt may, thực phẩm) bị tồn kho do xuất khẩu khó khăn, giúp doanh nghiệp có doanh thu tạm thời, vừa giữ được hoạt động sản xuất và việc làm cho lao động. Mặc dù thị trường nội địa không thể thay thế hoàn toàn xuất khẩu Mỹ, mỗi 01% thị phần nội địa tăng thêm cũng giảm bớt áp lực cho doanh nghiệp.

Sở Công Thương kính báo cáo, xin ý kiến Lãnh đạo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, có ý kiến chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Đ/c Nguyễn Văn Nền - Bí thư Thành ủy;
- Đ/c Nguyễn Văn Được - Chủ tịch UBND Thành phố;
- Đ/c Nguyễn Văn Dũng - Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- VP.TU;
- VP.UBND TP;
- Ban GD Sở;
- Lưu: VT, P.QLTM.

GIÁM ĐỐC

Bùi Tá Hoàng Vũ

PHỤ LỤC

**Kim ngạch xuất khẩu các mặt hàng cao nhất của doanh nghiệp trên địa bàn
Thành phố qua cảng Thành phố sang thị trường Hoa Kỳ năm 2024**

Đơn vị: 1.000USD

STT	Tổng	7.417.139	124.27
I	Nhóm công nghiệp	6.692.768	124.71
1	Máy vi tính, sản phẩm điện tử & linh kiện	2.040.068	129.53
2	Hàng dệt, may	1.731.461	107.60
3	Máy móc, thiết bị, dụng cụ & phụ tùng khác	1.357.587	191.3
4	Giày dép các loại	475.096	98.09
5	Gỗ & sản phẩm gỗ	327.063	124.23
	Gỗ	10.007	155.22
	Sản phẩm gỗ	317.056	123.45
6	Túi xách, ví, va li, mũ & ô dù	169.444	127.8
7	Sản phẩm chất dẻo	130.622	108.3
8	Phương tiện vận tải khác & phụ tùng	101.396	77.16
9	Đá quý, kim loại quý & sản phẩm	59.652	108.46
10	Sản phẩm từ sắt thép	53.031	89.28
11	Bánh, kẹo & sản phẩm từ ngũ cốc	51.339	92.95
12	Giấy & các sản phẩm từ giấy	44.837	119.92
	Giấy các loại	12.552	147.1
	Sản phẩm từ giấy	32.285	111.88
13	Dây điện & dây cáp điện	28.412	140.54
14	Nguyên phụ liệu dệt, may, da, giày	25.268	108.1
15	Sản phẩm mây, tre, cói & thảm	22.865	112.74
16	Kim loại thường khác & sản phẩm	19.049	100.47
17	Sản phẩm từ cao su	15.648	105.78
18	Sản phẩm gốm, sứ	10.983	140.68
II	Nhóm nông-lâm-thủy sản	396.884	147.47
1	Hạt tiêu	131.935	267.98
2	Hàng thủy sản	76.250	131.77
3	Hàng rau quả	69.987	117.15
4	Cà phê	63.749	109.40
5	Hạt điều	42.513	128.82
6	Cao su	10.277	111.43

BÁO CÁO TÓM TẮT

TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH THUẾ QUAN CỦA HOA KỲ ĐẾN MỤC TIÊU TĂNG TRƯỞNG 2 CON SỐ CỦA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

09/04/2025

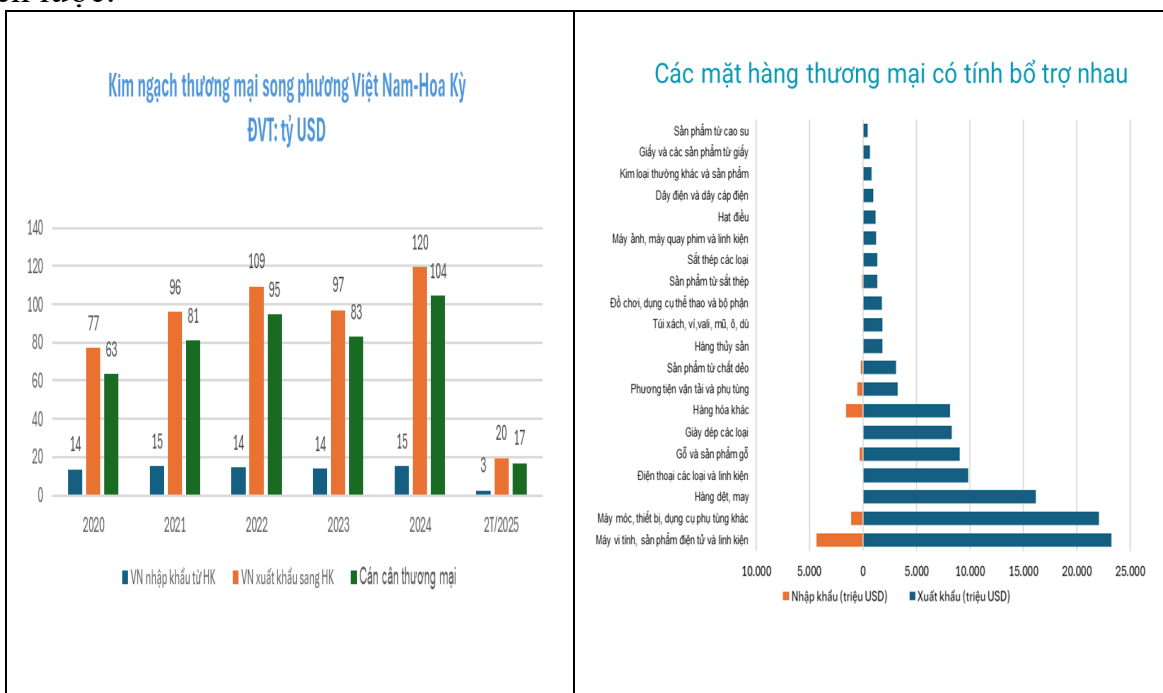
1. QUAN HỆ THƯƠNG MẠI VỚI HOA KỲ

Hoa Kỳ - thị trường xuất khẩu chủ lực của Việt Nam

Quan hệ thương mại Việt Nam - Hoa Kỳ phát triển mạnh mẽ kể từ khi bình thường hóa năm 1995, với kim ngạch song phương liên tục tăng. Năm 2024, xuất khẩu sang Mỹ đạt gần 120 tỷ USD, tăng 23,18% so với năm trước. Hoa Kỳ trở thành đối tác thương mại lớn thứ hai và là thị trường xuất khẩu chủ lực của Việt Nam.

Cán cân thương mại nghiêng mạnh về Việt Nam khi xuất khẩu gấp 8 lần nhập khẩu (120 tỷ USD so với 15 tỷ USD). Đây là lợi thế lớn nhưng cũng tiềm ẩn rủi ro khi Hoa Kỳ tăng cường các biện pháp phòng vệ thương mại và áp thuế đối ứng với Việt Nam.

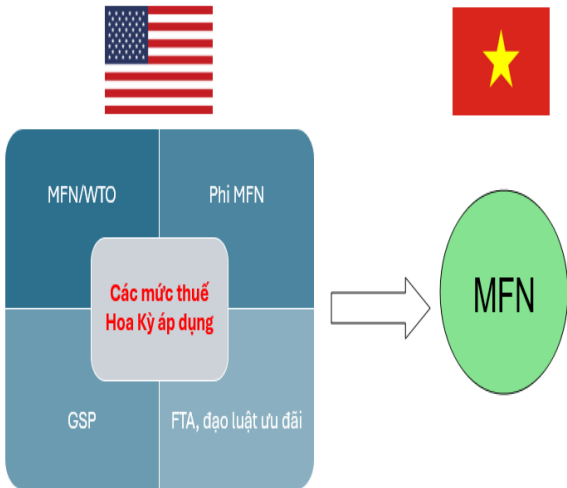
Cơ cấu trao đổi giữa hai nước có tính bổ trợ cao: Việt Nam xuất khẩu chủ yếu các ngành thâm dụng lao động và có lợi thế cạnh tranh như điện tử (23,2 tỷ USD), máy móc (22,1 tỷ USD), dệt may, điện thoại, gỗ..., trong khi nhập khẩu từ Hoa Kỳ các thiết bị công nghệ cao, dược phẩm, linh kiện và nguyên liệu sản xuất. Sự gắn kết này phản ánh rõ vai trò của Việt Nam trong chuỗi cung ứng toàn cầu: lắp ráp - gia công, còn Hoa Kỳ là nhà cung cấp công nghệ và đầu vào chiến lược.



2. THUẾ QUAN HOA KỲ ĐANG ÁP DỤNG VỚI VIỆT NAM TRƯỚC KHI BỊ ÁP THUẾ ĐỐI ỨNG

Việt Nam không được hưởng thuế ưu đãi khi xuất khẩu vào Hoa Kỳ trước khi bị áp thuế đối ứng.

- Thuế MFN áp dụng với các thành viên WTO (từ 1%-40%)
- Mức thuế MFN trung bình của Việt Nam là 9.4% (2023)
- Thuế ưu đãi áp dụng với các quốc gia có FTA hoặc theo các Đạo luật ưu đãi kinh tế của Hoa Kỳ.

		<table border="1"> <thead> <tr> <th>HS-2</th><th>Mô tả</th><th>Kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam vào Hoa Kỳ năm 2024 (ngàn USD)</th><th>Thuế quan giá trị tương đương được Hoa Kỳ áp dụng (%)</th></tr> </thead> <tbody> <tr> <td>'85</td><td>Máy móc và thiết bị điện cùng các bộ phận của chúng; máy ghi âm và phát lại âm thanh, tivi ...</td><td>42.568.160</td><td>1</td></tr> <tr> <td>'84</td><td>Lò phản ứng hạt nhân, nồi hơi, máy móc và thiết bị cơ khí; các bộ phận của chúng</td><td>29.210.578</td><td>1</td></tr> <tr> <td>'94</td><td>Đồ nội thất; bộ đồ giường, đệm, giá đỡ đệm, đệm và các đồ nội thất nội thất tương tự; ...</td><td>15.000.554</td><td>1</td></tr> <tr> <td>'64</td><td>Giày dép, xà cạp và các loại tương tự; các bộ phận của các mặt hàng như vậy</td><td>9.131.256</td><td>12</td></tr> <tr> <td>'61</td><td>Các mặt hàng may mặc và phụ kiện quần áo, đan hoặc móc</td><td>8.520.743</td><td>14</td></tr> <tr> <td>'62</td><td>Các mặt hàng may mặc và phụ kiện quần áo, không đan hoặc móc</td><td>6.805.173</td><td>11</td></tr> <tr> <td>'95</td><td>Đồ chơi, trò chơi và đồ dùng thể thao; các bộ phận và phụ kiện của chúng</td><td>2.970.580</td><td>1</td></tr> <tr> <td>'39</td><td>Nhựa và các sản phẩm từ nhựa</td><td>3.672.644</td><td>5</td></tr> <tr> <td>'40</td><td>Cao su và các sản phẩm từ cao su</td><td>1.877.620</td><td>2</td></tr> <tr> <td>'90</td><td>Quang học, nhiếp ảnh, điện ảnh, đo lường, kiểm tra, đo chính xác, y tế hoặc phẫu thuật ...</td><td>1.614.301</td><td>1</td></tr> </tbody> </table>		HS-2	Mô tả	Kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam vào Hoa Kỳ năm 2024 (ngàn USD)	Thuế quan giá trị tương đương được Hoa Kỳ áp dụng (%)	'85	Máy móc và thiết bị điện cùng các bộ phận của chúng; máy ghi âm và phát lại âm thanh, tivi ...	42.568.160	1	'84	Lò phản ứng hạt nhân, nồi hơi, máy móc và thiết bị cơ khí; các bộ phận của chúng	29.210.578	1	'94	Đồ nội thất; bộ đồ giường, đệm, giá đỡ đệm, đệm và các đồ nội thất nội thất tương tự; ...	15.000.554	1	'64	Giày dép, xà cạp và các loại tương tự; các bộ phận của các mặt hàng như vậy	9.131.256	12	'61	Các mặt hàng may mặc và phụ kiện quần áo, đan hoặc móc	8.520.743	14	'62	Các mặt hàng may mặc và phụ kiện quần áo, không đan hoặc móc	6.805.173	11	'95	Đồ chơi, trò chơi và đồ dùng thể thao; các bộ phận và phụ kiện của chúng	2.970.580	1	'39	Nhựa và các sản phẩm từ nhựa	3.672.644	5	'40	Cao su và các sản phẩm từ cao su	1.877.620	2	'90	Quang học, nhiếp ảnh, điện ảnh, đo lường, kiểm tra, đo chính xác, y tế hoặc phẫu thuật ...	1.614.301	1
HS-2	Mô tả	Kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam vào Hoa Kỳ năm 2024 (ngàn USD)	Thuế quan giá trị tương đương được Hoa Kỳ áp dụng (%)																																												
'85	Máy móc và thiết bị điện cùng các bộ phận của chúng; máy ghi âm và phát lại âm thanh, tivi ...	42.568.160	1																																												
'84	Lò phản ứng hạt nhân, nồi hơi, máy móc và thiết bị cơ khí; các bộ phận của chúng	29.210.578	1																																												
'94	Đồ nội thất; bộ đồ giường, đệm, giá đỡ đệm, đệm và các đồ nội thất nội thất tương tự; ...	15.000.554	1																																												
'64	Giày dép, xà cạp và các loại tương tự; các bộ phận của các mặt hàng như vậy	9.131.256	12																																												
'61	Các mặt hàng may mặc và phụ kiện quần áo, đan hoặc móc	8.520.743	14																																												
'62	Các mặt hàng may mặc và phụ kiện quần áo, không đan hoặc móc	6.805.173	11																																												
'95	Đồ chơi, trò chơi và đồ dùng thể thao; các bộ phận và phụ kiện của chúng	2.970.580	1																																												
'39	Nhựa và các sản phẩm từ nhựa	3.672.644	5																																												
'40	Cao su và các sản phẩm từ cao su	1.877.620	2																																												
'90	Quang học, nhiếp ảnh, điện ảnh, đo lường, kiểm tra, đo chính xác, y tế hoặc phẫu thuật ...	1.614.301	1																																												

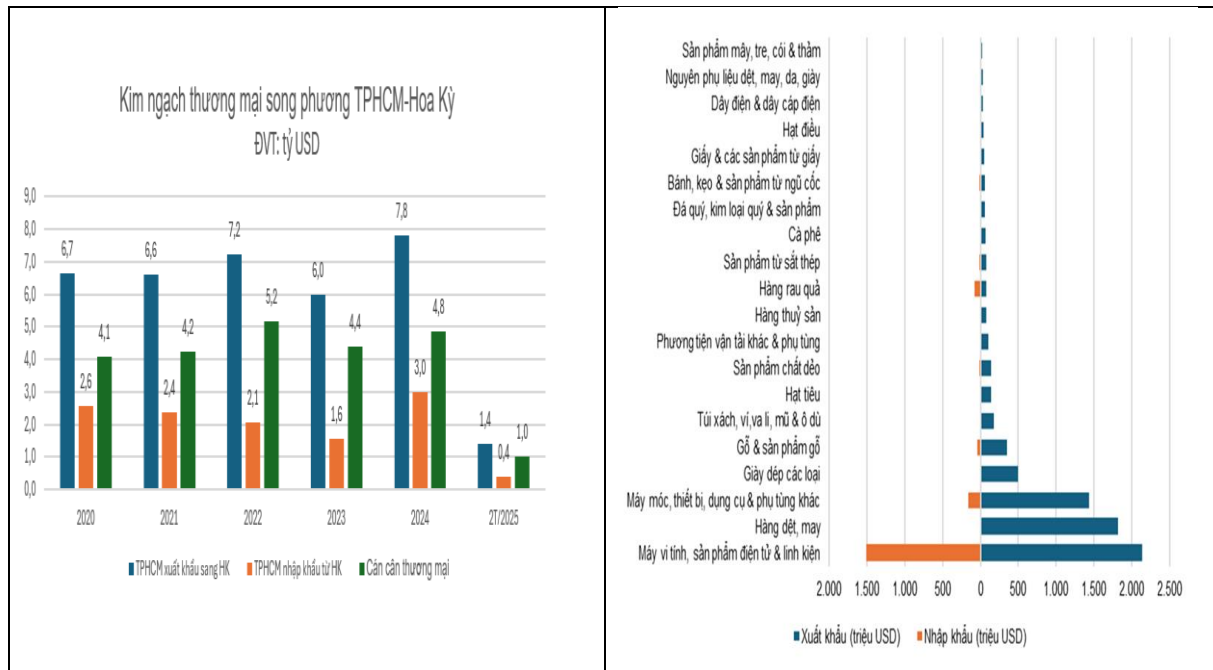
Nguồn: Thương vụ Việt Nam tại Hoa Kỳ, Trademap, Macmap (ITC)

3. QUAN HỆ THƯƠNG MẠI TPHCM - HOA KỲ

TP.HCM là địa phương có thặng dư thương mại lớn với Hoa Kỳ, duy trì mức xuất khẩu cao trong giai đoạn 2020–2024. Năm 2024, xuất khẩu đạt 7,8 tỷ USD – cao nhất trong 5 năm, trong khi nhập khẩu dao động từ 2,1 đến 3,0 tỷ USD, tạo thặng dư thương mại ổn định từ 4,1 đến 5,2 tỷ USD hằng năm.

Cán cân thương mại luôn dương và tỷ lệ thặng dư cao giúp TP.HCM giữ vững vai trò đầu tàu xuất khẩu của cả nước trong quan hệ với Hoa Kỳ. Năm 2024 cũng là bước ngoặt khi cả xuất và nhập khẩu cùng tăng, phản ánh nền kinh tế thành phố ngày càng mở rộng và hội nhập sâu với chuỗi cung ứng toàn cầu.

Xuất khẩu của TP.HCM tập trung vào các ngành chủ lực như điện tử, dệt may, đồ gỗ, nông sản, trong khi nhập khẩu chủ yếu là máy móc, thiết bị, linh kiện phục vụ sản xuất. Dù thặng dư có xu hướng thu hẹp, điều này có thể giảm áp lực đối đầu thương mại từ phía Hoa Kỳ, đồng thời tạo cơ hội để TP.HCM đẩy mạnh đàm phán thương mại, nâng cao giá trị gia tăng và đa dạng hóa thị trường xuất khẩu.



4. CƠ CHẾ TÍNH THUẾ ĐỐI ỨNG VÀ CHÍNH SÁCH THUẾ CỦA HOA KỲ ÁP CHO VIỆT NAM 46% LÀ RẤT CAO

$$\Delta \tau_i = \frac{x_i - m_i}{\varepsilon * \varphi * m_i}$$

Trong đó:
 $\Delta \tau_i$: Mức thay đổi thuế quan đối ứng
 x_i : tổng giá trị nhập khẩu từ quốc gia i
 m_i : tổng giá trị xuất khẩu đến quốc gia i
 $\varepsilon = -4$: Hệ số co giãn của cầu nhập khẩu.
 $\varphi = 0,25$: Hệ số co giãn giá nhập khẩu theo thuế quan.

Nguồn: Văn phòng Đại diện Thương mại Hoa Kỳ (USTR)
 Link: <https://ustr.gov/issue-areas/reciprocal-tariff-calculations>

Thuế quan = Thâm hụt thương mại song phương / Tổng giá trị nhập khẩu từ quốc gia đối tác

Thuế đối ứng = Thuế quan/2

Trường hợp của Việt Nam:
 VN xuất siêu sang Hoa Kỳ đạt 104,6 tỷ USD.
 Tổng giá trị VN xuất khẩu sang Hoa Kỳ 119,6 tỷ USD.
 Thuế quan = 104,6/119,6 = 90%
 Thuế đối ứng = 90%/2 = 46%

Cộng thức: CNBC; Reuters
 Số liệu: GSO, 2024

Reciprocal Tariffs		
Country	Tariffs Charged in the U.S.	U.S. Domestic Reciprocal Tariffs
China	67%	34%
European Union	39%	20%
Vietnam	90%	46%
Taiwan	64%	32%
Japan	46%	24%
India	52%	26%
South Korea	50%	25%
Thailand	72%	36%
Switzerland	61%	31%
Indonesia	64%	32%
Malaysia	47%	24%
Cambodia	97%	49%
United Kingdom	10%	10%
South Africa	60%	30%
Brazil	10%	10%
Bangladesh	74%	37%
Singapore	10%	10%
Israel	33%	17%
Philippines	34%	17%
Chile	10%	10%
Australia	10%	10%
Pakistan	58%	29%
Turkey	10%	10%
Sri Lanka	88%	44%
Colombia	10%	10%

5. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA MỨC THUẾ SUẤT ĐỐI ỨNG 46%

5.1 Tác động đến kinh tế vĩ mô:

Thứ nhất, với mức thuế suất đối ứng 46% sẽ làm giảm sức cạnh tranh của các mặt hàng chủ chốt của TP.HCM vào thị trường Hoa Kỳ; trong khi các đối thủ cạnh tranh trực tiếp lại có mức thuế thấp hơn đáng kể như Trung Quốc (34%), Ấn Độ (26%); Thái Lan (37%),...

Thứ hai, trong khu vực Đông Nam Á, mức thuế suất đối ứng 46% sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến việc thu hút vốn FDI sản xuất đang dịch chuyển vào Việt Nam nói chung và TP.HCM nói riêng theo chiến lược Trung Quốc +1. Với mức thuế suất đối ứng 46% sẽ làm cho thành phố không có lợi thế cạnh tranh trong vị trí là điểm đến cho hoạt động sản xuất hướng đến xuất khẩu – đặc biệt là đối với các mặt hàng hướng đến thị trường Mỹ. Chi phí xuất khẩu gia tăng sẽ làm các doanh nghiệp FDI có xu hướng tìm kiếm các quốc gia khác có mối quan hệ thương mại ổn định hơn với Hoa Kỳ. Về dài hạn, dòng vốn FDI dịch chuyển vào lĩnh vực sản xuất sẽ có nguy cơ chững lại. Đồng thời, việc duy trì các khoản đầu

tư hiện hữu cũng trở thành thách thức khi doanh nghiệp phải đối mặt với chi phí tăng cao và khả năng tiếp cận thị trường Hoa Kỳ bị thu hẹp.

Thứ ba, tỷ giá sẽ chịu thêm sức ép do Việt Nam cần phải tăng cường nhập khẩu từ Mỹ nhằm thu hẹp thặng dư Thương mại với nước này. Sau quyết định áp thuế, tỷ giá USD/VND đã vượt 26.000 đồng/USD, mức cao nhất lịch sử. Ngân hàng Nhà nước đã điều chỉnh tỷ giá trung tâm lên 24.854 đồng/USD, kéo theo biến động mạnh tại các ngân hàng thương mại. Sau thông báo thuế quan đối ứng, tỷ giá VND/USD khả năng sẽ tiếp tục chịu áp lực lớn trước những lo ngại về bất ổn kinh tế và sự sụt giảm trong hoạt động xuất khẩu và dòng vốn FDI.

5.2 Tác động đến các ngành nghề¹

- Ngành dệt may: với thuế suất mới, khả năng cạnh tranh về giá của hàng dệt may Việt Nam nói chung và của Thành phố nói riêng, có thể bị suy giảm nghiêm trọng so với sản phẩm từ các quốc gia chịu thuế thấp hơn hoặc không chịu thuế, như Bangladesh, Mexico, và Ấn Độ. Điều này có thể dẫn đến giảm đơn hàng từ các đối tác Hoa Kỳ, dẫn đến nguy cơ sụt giảm sản lượng xuất khẩu. Sự bất ổn trong quan hệ thương mại dài hạn giữa Mỹ và Việt Nam sẽ có nguy cơ làm giảm động lực đầu tư mới, ảnh hưởng tiêu cực đến triển vọng tăng trưởng của ngành dệt may.

- Ngành điện tử và linh kiện: với mức thuế suất mới, ngành điện tử và linh kiện sẽ có nguy cơ giảm cạnh tranh trên thị trường Hoa Kỳ, và nguy cơ các nhà đầu tư FDI có thể sẽ chuyển hướng sang các quốc gia/thành phố khác có quan hệ thương mại thuận lợi hơn với Mỹ. Về lâu dài, ngành điện tử có thể phải tái cấu trúc chuỗi cung ứng để giảm thiểu tác động từ thuế quan.

- Ngành đồ gỗ và sản phẩm từ gỗ: Hoa Kỳ là một trong những đối tác thương mại lớn về ngành gỗ. Thuế suất tiềm năng 25% đối với gỗ xẻ và sản phẩm lâm nghiệp, cùng thuế quan đối với đồ gỗ thành phẩm, có thể làm giảm đáng kể khả năng cạnh tranh của sản phẩm Việt Nam tại Mỹ, khiến nhà nhập khẩu Mỹ chuyển sang các nguồn cung khác. Việc Việt Nam gần đây xóa bỏ thuế nhập khẩu gỗ Mỹ có thể là nỗ lực giảm căng thẳng, nhưng thuế quan đối ứng vẫn có thể gây thiệt hại lớn cho nhà sản xuất Việt Nam.

- Ngành nông, thủy sản: Trước thông báo thuế quan từ Hoa Kỳ, Việt Nam đã chủ động giảm thuế nhập khẩu đối với nhiều sản phẩm nông nghiệp Mỹ như ethanol, đùi gà đông lạnh, quả hồ trăn, hạnh nhân, táo tươi, anh đào, nho khô. Động thái này nhằm khuyến khích nhập khẩu từ Mỹ và giảm mất cân bằng thương mại song phương. Tuy nhiên, các mức thuế quan đối ứng từ Mỹ vẫn có thể gây ảnh hưởng lớn đến xuất khẩu nông sản Việt Nam sang thị trường này. Dù một số mặt hàng như cà phê và hạt điều hiện được hưởng thuế suất thấp hoặc bằng 0 tại Mỹ, các mức thuế mới có thể thay đổi tình hình, đặc biệt với những

¹ Báo cáo Đánh giá về tác động của quyết định áp dụng thuế quan đối ứng của Mỹ đối với Việt Nam ngày 4/4/2025, PVI AM – Thành viên Công ty cổ phần Quản lý quỹ PVI.

sản phẩm bị Mỹ coi là nguyên nhân gây mất cân bằng thương mại, như thủy sản (tôm, cá tra).

- Ngành bất động sản khu công nghiệp: Thuế quan mới của Mỹ có thể dẫn đến thay đổi trong chiến lược chuỗi cung ứng toàn cầu. Các công ty từng đa dạng hóa sản xuất sang Việt Nam nói chung và thành phố Hồ Chí Minh nói riêng để giảm rủi ro từ căng thẳng thương mại Mỹ - Trung nay có thể tìm kiếm địa điểm khác để tránh thuế quan áp lên hàng Việt Nam, dẫn đến việc di dời sản xuất khỏi Việt Nam sang các quốc gia có điều kiện thương mại thuận lợi hơn với Mỹ. Đồng thời sự bất ổn từ mức thuế quan lớn của Mỹ dự kiến sẽ làm giảm dòng vốn FDI vào Việt Nam và qua đó giảm nhu cầu đầu tư nhà xưởng và nhu cầu đối với hạ tầng KCN tại Việt Nam.

6. KỊCH BẢN TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH TRƯỚC TÁC ĐỘNG CHÍNH SÁCH THUẾ QUAN MỚI CỦA HOA KỲ

6.1 Bối cảnh xây dựng các kịch bản tăng trưởng kinh tế TPHCM trước tác động chính sách thuế quan mới của Hoa Kỳ

➤ ***Kịch bản tăng trưởng thấp (bi quan nhất, mức thuế suất đối ứng giữ nguyên 46%)***

- Thương mại toàn cầu xấu đi, Quan hệ thương mại Việt – Mỹ trở nên căng thẳng.

- Những ngành trọng điểm như điện tử, dệt may, da giày, đồ gỗ mất một nửa thị phần tại Mỹ, nhiều doanh nghiệp đóng cửa

- Thành phố có thể rơi vào tình trạng “đình trệ xuất khẩu” trong ngắn hạn cho đến khi tìm được hướng

➤ ***Kịch bản đàm phán một phần và đạt mức thuế suất 25%***

- Việt Nam và Mỹ có những động thái hòa hoãn ở mức độ nhất định và doanh nghiệp kịp thích nghi một phần

- Chính phủ đàm phán với Mỹ đạt được một số ngoại lệ hoặc giảm thuế cho một số mặt hàng chiến lược

- Doanh nghiệp TP.HCM năng động và chủ động mở rộng thị trường mới

- Tỷ giá, lạm phát tương đối ổn định nhờ dòng vốn FDI vẫn duy trì

➤ ***Kịch bản căng thẳng thương mại được tháo gỡ sớm, mức thuế suất áp dụng là 5 – 15%***

- Mỹ và Việt Nam đạt được thỏa thuận

- Mỹ giảm hoặc gỡ bỏ mức thuế đối với hàng Việt Nam từ quý II hoặc quý III 2025

- Các doanh nghiệp đã rút kinh nghiệm đa dạng thị trường, nên xuất khẩu không những phục hồi ở Mỹ mà còn tăng ở cả thị trường khác

6.2 Kịch bản tăng trưởng kinh tế TP.HCM năm 2025 (tương ứng các kịch bản mức thuế suất đối ứng mỹ áp dụng với việt nam)

Các kịch bản được xây dựng với giả định yếu tố trong điều kiện TP.HCM chủ động và tăng tốc nội lực thông qua thúc đẩy các động lực tăng trưởng kinh tế như đầu tư và tiêu dùng. Cụ thể, tổng vốn đầu tư toàn xã hội là 620.000 tỷ đồng và tốc độ tăng tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 13,4%.

Trường hợp thương lượng mức thuế suất đối ứng	Dự báo điểm	Dự báo khoảng
Trường hợp Mỹ áp dụng mức thuế suất đối ứng 46%		
Tốc độ tăng trưởng GRDP năm 2025 (%)	5,19	4,63 – 5,75
Trường hợp Mỹ áp dụng mức thuế suất đối ứng 25%		
Tốc độ tăng trưởng GRDP năm 2025 (%)	6,79	6,23 – 7,35
Trường hợp Mỹ áp dụng mức thuế suất đối ứng 5% - 15%		
Tốc độ tăng trưởng GRDP năm 2025 (%)	7,93	7,37 – 8,49

7. MỘT SỐ GIẢI PHÁP LIÊN QUAN

7.1. Các giải pháp xuất-nhập khẩu

- **Đàm phán để thống nhất được “gói giải pháp song phương”** nhằm hạ nhiệt căng thẳng (mục tiêu đưa mức thuế trung bình sau đàm phán kỳ vọng, cần gói giải pháp nhằm giảm thuế đối ứng từ 46% → còn 18–25%, thông qua các chính sách nhượng bộ hợp lý (giảm thuế nhập khẩu tối đa đối với hàng hóa từ Hoa Kỳ; ban hành chính sách nhằm khuyến khích tăng nhập khẩu nông sản từ Hoa Kỳ).

- **Tăng cường kiểm soát “gian lận xuất xứ”** mà trọng tâm là siết chặt hàng chuyển tải từ các nước thứ ba qua Việt Nam để minh bạch chuỗi giá trị, rõ ràng về nguồn gốc xuất xứ các mặt hàng xuất khẩu sang Hoa Kỳ.

- **Nhập khẩu các mặt hàng công nghệ cao**, tạo điều kiện các doanh nghiệp Hoa Kỳ đầu tư vào Việt Nam, qua đó giúp tăng lượng hàng nhập khẩu công nghệ cao từ Hoa Kỳ một cách gián tiếp, đóng góp chung vào giảm thâm hụt thương mại giữa hai quốc gia, nhấn mạnh tính bổ trợ giữa hai nền kinh tế cũng như vượt qua rào cản liên quan đến xuất khẩu công nghệ cao trực tiếp từ Hoa Kỳ.

- **Đa dạng hóa thị trường**, tăng cường hợp tác quốc tế và tận dụng các FTA Việt Nam đang thực thi; Tăng xuất khẩu sang EU (đặc biệt là các quốc gia có mức trao đổi thương mại tăng trưởng ổn định liên tục hàng năm với Việt Nam như Đức, Tây Ban Nha, Ba Lan; phát triển chuỗi cung ứng nội khối ASEAN – RCEP – CPTPP; Mở rộng hợp tác với Mexico, Canada để tận dụng Hiệp định thương mại Mỹ-Mexico-Canada, mở kênh xuất khẩu gián tiếp qua Hoa Kỳ; tận

dụng các FTA mà Việt Nam có với các quốc gia Trung Đông (CEPA, VIFTA) để mở rộng giao thương đến thị trường này.

7.2. Giải pháp giải quyết các rào cản liên quan đối với hàng hóa nhập khẩu

- Xem xét bãi bỏ các quy định về cấm nhập khẩu một số loại hàng hóa mà doanh nghiệp Hoa Kỳ có mối quan tâm đặc biệt như phụ tùng đã qua sử dụng cho xe cộ một số sản phẩm công nghệ thông tin đã qua sử dụng; động cơ đốt trong đã qua sử dụng có công suất dưới 30 mã lực; thiết bị y tế tân trang... Nhanh chóng phê duyệt các cơ sở mới của Hoa Kỳ đủ điều kiện xuất khẩu các sản phẩm phụ phẩm nội tạng động vật sang Việt Nam (đã bị tạm dừng từ năm 2013)
- Xem xét đơn giản hóa và bãi bỏ các thủ tục hành chính liên quan đến ghi nhãn hàng hóa, kiểm dịch động thực vật nhập khẩu, quy trình, thủ tục hải quan.
- Tăng cường các biện pháp bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ trên cơ sở các quy định hiện hành; cải cách mạnh mẽ hệ thống tư pháp liên quan đến giải quyết những vụ tranh chấp liên quan đến sở hữu trí tuệ theo hướng nhanh chóng, hiệu quả; tiến hành xử lý hình sự một số vụ việc vi phạm để làm gương.
- Xem xét lại các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, chuyển dữ liệu ra nước ngoài trên cơ sở các quy định hiện hành cũng như dự thảo các Luật sắp ban hành (dự thảo Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân và dự thảo Luật Dữ liệu).



7.3 Giải pháp về thúc đẩy tiêu dùng nội địa

- Nghiên cứu chính sách mở rộng không gian kinh tế Thành phố bao gồm mở rộng mạng lưới phân phối hàng hóa, cải thiện cơ sở hạ tầng logistics nhằm giảm thiểu chi phí vận chuyển, thúc đẩy tiêu thụ hàng hóa đi khắp cả nước và các nước lân cận.

- Đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư quy mô lớn đang triển khai (khu đô thị lấn biển Cần Giờ), tháo gỡ những khó khăn vướng mắc triển khai các dự án phát triển đô thị quy mô lớn (Khu đô thị mới Thủ Thiêm, Khu đô thị Bình Quới - Thanh Đa). Đồng thời nghiên cứu chính sách phát triển Thành phố thành trung tâm tiêu dùng của cả nước và quốc tế, phát triển các trung tâm mua sắm ở các phân khúc cao cấp với các chính sách ưu đãi về thuế và các dịch vụ hỗ trợ khác.
- Nghiên cứu chính sách để Thành phố trở thành trung tâm phân phối, bán buôn, đầu mối xuất nhập khẩu của cả nước và khu vực Đông Nam Á, đẩy mạnh quy mô bán buôn, khai thác lợi thế của Cảng trung chuyển quốc tế Cần Giờ.
- Tạo chính sách đột phá để liên kết du lịch và thương mại: thu hút khách du lịch trong và ngoài nước đến Thành phố du lịch, vui chơi, chi tiêu mua sắm.
- Thực thi các chính sách để định hướng và tạo động lực để thu hút mạnh hơn nữa dòng kiều hối chảy về Việt Nam nói chung và TPHCM nói riêng, đặc biệt ưu tiên vào các lĩnh vực tiêu dùng, gửi tiết kiệm, sản xuất kinh doanh, bất động sản.
- Tổ chức nhiều chương trình khuyến mãi tập trung, giảm giá quy mô lớn, thu hút người tiêu dùng và khách du lịch, giúp tăng doanh số bán lẻ.
- Đề xuất Chính phủ xem xét các chính sách giảm thuế, hỗ trợ lãi suất để giúp doanh nghiệp giảm giá thành sản phẩm, tăng khả năng cạnh tranh, từ đó kích thích tiêu dùng.

7.4 Giải pháp về thu hút đầu tư

7.4.1 Cải thiện môi trường kinh doanh

- Cải thiện môi trường kinh doanh, mở ngành mới phù hợp với bối cảnh cách mạng cách mạng công nghệ, chuyển đổi số.
- Hỗ trợ tài chính, cải thiện khả năng tiếp cận vốn, các chương trình ưu đãi và hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp.
- Hỗ trợ đổi mới sáng tạo, khuyến khích doanh nghiệp tư nhân đầu tư vào công nghệ để nâng cao năng suất và tính cạnh tranh.
- Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu thị trường, đặc biệt trong các lĩnh vực khoa học cơ bản, khoa học công nghệ cao.
- Tạo điều kiện doanh nghiệp phát triển thị trường, hỗ trợ doanh nghiệp tư nhân tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu.

7.4.2 Tăng cường thu hút đầu tư tư nhân, đầu tư FDI

- Mở rộng hợp tác công tư (PPP) có vai trò quan trọng để huy động vốn tư nhân, thúc đẩy phát triển hạ tầng và nâng cao hiệu quả đầu tư công. Bên cạnh đó, đẩy mạnh các dự án PPP trong năng lượng tái tạo, logistic, y tế, giáo dục. Xây dựng hệ thống đánh giá hiệu quả PPP thông qua việc thiết lập các chỉ số đo

lượng hiệu suất, đánh giá tác động của dự án PPP đến phát triển kinh tế - xã hội, giảm thiểu các rủi ro pháp lý bằng hợp đồng rõ ràng.

- Hình thành các khu thương mại tự do theo chuyên đề ở các vùng kinh tế trọng điểm và các đặc khu để mở rộng thêm dư địa cho thương mại và đầu tư phát triển. Các khu này đóng vai trò là trung tâm logistics, sản xuất, thương mại quốc tế và đổi mới sáng tạo (đề xuất một số hình thành 7 khu thương mại tự do tại: Vân Đồn - Quảng Ninh, Xuân Cầu - Hải Phòng, Vân Phong – Khánh Hoà, Liên Chiểu – Đà Nẵng, Cái Mép Hạ - TP.HCM, Long Thành - Đồng Nai, Phú Quốc – Kiên Giang).

- Áp dụng các ưu đãi và chính sách như cải cách thủ tục hành chính giúp rút ngắn thời gian làm thủ tục, mở rộng chính sách ưu đãi về đất, hỗ trợ doanh nghiệp thuê với mức giá ưu đãi, tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng.

- Xây dựng cơ chế “một cửa” tập trung cho các dự án FDI, giúp nhà đầu tư hoàn tất thủ tục nhanh chóng, áp dụng chính sách ưu tiên đối với các dự án công nghệ cao, thân thiện môi trường. Nâng cao tính minh bạch và ổn định chính sách, tăng cường bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ.

VIỆN NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN TP.HCM



KHẢO SÁT Ý KIẾN DOANH NGHIỆP VỀ VIỆC HOA KỲ ÁP MỨC THUẾ NHẬP KHẨU ĐỐI ỨNG

(Đính kèm theo công văn số 48/KN-HAWA ngày 08/4/2025 của Hội Mỹ nghệ và Chế biến gỗ TP.HCM về việc Báo cáo và kiến nghị Ngành Gỗ về thuế đối ứng của Hoa Kỳ)

Năm 2024, xuất khẩu Gỗ & sản phẩm Gỗ Việt Nam đã đạt được sự tăng trưởng vượt trội với kim ngạch xuất khẩu đạt 16,25 tỷ USD, tăng 20,3% so với năm 2023. Hoa Kỳ là thị trường xuất khẩu lớn nhất, chiếm 55,5% tổng kim ngạch xuất khẩu toàn ngành.

Ngày 2/4/2024 vừa qua, Chính phủ Hoa Kỳ đã quyết định áp mức thuế đối ứng lên đến 46% đối với các sản phẩm gỗ xuất khẩu từ Việt Nam. Mức thuế này đã gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến các doanh nghiệp Việt Nam, đặc biệt là những doanh nghiệp phụ thuộc vào thị trường Hoa Kỳ, chiếm tỷ trọng lớn trong xuất khẩu.

Với vai trò đại diện cho tiếng nói của cộng đồng Doanh nghiệp, HAWA đã triển khai nhiều hành động để kịp thời lắng nghe và tổng hợp các ý kiến dưới góc nhìn từ Doanh nghiệp, Nhà mua hàng và các chuyên gia để kịp thời báo cáo, kiến nghị đến các Cơ quan ban ngành, đồng hành cùng Chính phủ nỗ lực đàm phán kết quả có lợi cho cả hai bên. Báo cáo chi tiết được trình bày bên dưới.

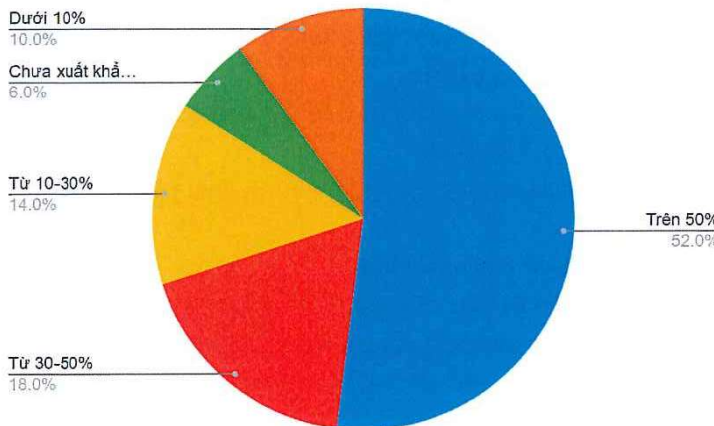
A. KHẢO SÁT & GHI NHẬN Ý KIẾN TỪ DOANH NGHIỆP VIỆT NAM

I. THÔNG TIN CHUNG

- Đơn vị thực hiện: Hội Mỹ nghệ và chế biến Gỗ TP HCM (HAWA).
- Nội dung khảo sát: xoay quanh các ý kiến, nhận định và kiến nghị của Doanh nghiệp về việc Hoa Kỳ vừa áp mức thuế mới.
- Thời gian khảo sát: từ ngày 04-05/4/2025.
- Đối tượng khảo sát: Doanh nghiệp Hội viên HAWA
- Số lượng mẫu thu về: 50 Doanh nghiệp. Trong đó:
 - + Số lượng Doanh nghiệp Việt Nam: 41 doanh nghiệp.
 - + Số lượng doanh nghiệp FDI: 9 doanh nghiệp.

II. KẾT QUẢ KHẢO SÁT

1. Câu hỏi 1: Thị trường Hoa Kỳ chiếm bao nhiêu % doanh số xuất khẩu của doanh nghiệp?



- 52% các doanh nghiệp có thị trường chủ lực là Hoa Kỳ, chiếm hơn 50% doanh số xuất khẩu của Doanh nghiệp.
- Các nhóm Thị trường Hoa Kỳ có tỷ trọng doanh số xuất khẩu thấp hơn từ 30%-50%, 10%-30% và < 10% chiếm lần lượt 18%, 14% và 10%.

2. Câu hỏi 2. Những khó khăn ngắn hạn và dài hạn mà doanh nghiệp phải đối mặt trước việc áp thuế đối ứng của Hoa Kỳ?

2.1 Khó khăn ngắn hạn:

Giảm số lượng đơn hàng và ngừng đặt hàng:

- Khách hàng thông báo ngừng đặt hàng ngay khi thuế đối ứng được công bố.
- Một số khách hàng yêu cầu dừng xuất khẩu hàng và hoãn giao hàng.
- Đơn hàng đã ký kết hoặc chuẩn bị giao bị hủy hoặc tạm ngừng.

Yêu cầu giảm giá và ảnh hưởng đến giá bán:

- Một số khách hàng yêu cầu giảm giá sản phẩm, và các nhà cung cấp bị ép giá mạnh mẽ từ phía khách hàng.
- Giá thành sản phẩm tăng, trong khi doanh nghiệp không thể giảm chi phí nguyên liệu và nhân công.

Gián đoạn chuỗi cung ứng và tồn kho:

- Các đơn hàng đã xuất khẩu hoặc chuẩn bị xuất khẩu có thể bị bỏ lại hoặc quay lại Việt Nam, gây tổn kém chi phí.
- Doanh nghiệp gặp phải vấn đề tồn kho do không thể xuất khẩu hàng hóa, tạo áp lực tài chính.

Ảnh hưởng đến năng lực sản xuất và lao động:

- Sản lượng giảm, nhiều đơn hàng bị hủy hoặc giảm số lượng, ảnh hưởng đến thu nhập của công nhân.
- Một số công ty phải đóng cửa nhà máy hoặc ngừng sản xuất, dẫn đến mất việc làm cho công nhân.

Áp lực về dòng tiền và chi phí duy trì hoạt động:

- Doanh nghiệp gặp khó khăn trong việc thu hồi công nợ, trả nợ cho nhà cung cấp, và duy trì hoạt động trong khi không có nguồn thu.
- Tồn kho tăng, chi phí lưu kho và chi phí lãi vay tăng cao.

2.2 Khó khăn dài hạn:

Mất thị phần và giảm sức cạnh tranh:

- Do thuế cao, các sản phẩm từ Việt Nam mất lợi thế cạnh tranh so với các quốc gia khác như Thái Lan, Malaysia, Mexico.
- Các khách hàng sẽ chuyển sang các quốc gia khác có thuế nhập khẩu thấp hơn.

Giảm doanh thu và thị trường xuất khẩu:

- Doanh thu giảm mạnh, và thị trường Hoa Kỳ có thể không còn là thị trường chính cho các công ty xuất khẩu gỗ Việt Nam.
- Các công ty phải tìm kiếm thị trường thay thế, nhưng điều này sẽ mất thời gian và chi phí.

Áp lực về chi phí và thay đổi cơ cấu sản xuất:

- Doanh nghiệp phải đối mặt với yêu cầu giảm giá mạnh từ khách hàng, và có thể phải chuyển đổi sản xuất sang các thị trường khác, điều này gây mất ổn định.
- Lợi nhuận giảm, nhiều công ty có thể đối mặt với nguy cơ phá sản.

Khó khăn về tài chính và chi phí chuyển đổi thị trường:

- Việc chuyển đổi thị trường và giải quyết nguyên liệu tồn đọng đòi hỏi thời gian và chi phí lớn.
- Các doanh nghiệp cần tìm các phương án tài chính để duy trì hoạt động trong khi đối mặt với dòng tiền giảm.

3. Câu hỏi 3. Doanh nghiệp đã có những sự chuẩn bị gì để thích ứng với việc áp thuế đối ứng của Hoa Kỳ?

Kết quả:

Chuyển hướng thị trường:

- Tập trung vào thị trường nội địa: Một số doanh nghiệp đang chuyển hướng sản xuất và tiêu thụ sản phẩm cho thị trường trong nước, nhằm giảm bớt sự phụ thuộc vào xuất khẩu.
- Mở rộng thị trường quốc tế: Các công ty đang tìm kiếm thị trường mới ở các khu vực khác ngoài Hoa Kỳ, như Châu Âu, Nhật Bản, Úc, Trung Đông, Canada.
- Tìm kiếm khách hàng thay thế: Tìm các đối tác hoặc khách hàng mới ở các thị trường khác để bù đắp sự giảm sút đơn hàng từ Hoa Kỳ.

Giảm chi phí sản xuất:

- Cắt giảm chi phí và cải thiện hiệu quả sản xuất: Các doanh nghiệp đang tìm cách giảm giá thành sản phẩm thông qua cải tiến hiệu suất và giảm chi phí sản xuất, bao gồm việc tăng năng suất lao động.
- Tìm kiếm nguồn nguyên liệu rẻ hơn: Một số công ty nghiên cứu và tìm nguồn nguyên liệu thay thế có giá thành thấp hơn để giảm chi phí sản xuất.

Đa dạng hóa khách hàng và sản phẩm:

- Đa dạng hóa đối tác khách hàng: Doanh nghiệp đang tìm cách đa dạng hóa khách hàng, không chỉ tập trung vào Hoa Kỳ, mà mở rộng sang các quốc gia khác.
- Nâng cao thiết kế và chất lượng sản phẩm: Một số công ty tập trung vào việc cải tiến thiết kế sản phẩm và phát triển sản phẩm có tính khác biệt cao để gia tăng giá trị.

Chưa có sự chuẩn bị rõ ràng:

- Một số doanh nghiệp cho biết họ vẫn chưa có sự chuẩn bị cụ thể vì phụ thuộc hoàn toàn vào thị trường Hoa Kỳ và đang chờ đợi thông tin chính thức từ chính phủ hoặc phản hồi từ khách hàng.
- Một số khác đang trong quá trình xem xét lợi nhuận để đưa ra phương án giảm giá cho khách hàng và cải tổ các kế hoạch xuất khẩu.

Đánh giá tình hình thuế:

- Nhiều công ty cho rằng thuế 46% là quá cao và rất khó để đáp ứng được, ngay cả khi giảm chi phí sản xuất. Do đó, họ cần thời gian để thích ứng và dần chuyển hướng sang thị trường khác.

Nhận định chung:

Các doanh nghiệp đang trong quá trình tìm kiếm giải pháp để đối phó với thuế đối ứng của Hoa Kỳ. Mặc dù có một số nỗ lực chuyển hướng thị trường và giảm chi phí, nhưng nhiều công ty vẫn chưa có kế hoạch rõ ràng và đang chờ đợi thông tin thêm từ chính phủ hoặc thị trường. Việc mở rộng thị trường quốc tế, đặc biệt là Châu Âu và các khu vực khác, là hướng đi chủ yếu, nhưng vấn đề giảm chi phí và tăng năng suất sản xuất vẫn là thách thức lớn.

4. Câu hỏi 4. Doanh nghiệp cần hỗ trợ hoặc có những kiến nghị gì với các ban ngành trước việc áp thuế đối ứng của Hoa Kỳ?

Kết quả từ khảo sát:

Nỗ lực đàm phán với phía Hoa Kỳ:

- Thúc đẩy đàm phán và ngoại giao: Doanh nghiệp mong muốn Chính phủ Việt Nam tiến hành các cuộc đàm phán nhanh chóng và mạnh mẽ với Hoa Kỳ để thấy được thiện chí của Việt Nam và tìm ra giải pháp có lợi cho cả 2 nước.
- Giảm thuế xuất khẩu và thuế nhập khẩu: Doanh nghiệp kiến nghị Chính phủ đàm phán với Hoa Kỳ để giảm tối đa mức thuế đối ứng. Mức thuế áp cho Việt Nam phải cạnh tranh hơn với các nước như Trung Quốc, Thái Lan, Malaysia, và Indonesia.
- Lộ trình chuyển đổi: Có lộ trình giảm thuế hợp lý, giúp doanh nghiệp có thời gian thích ứng với thay đổi. Để giải quyết vấn đề thiếu hụt hàng hóa, giá cả tăng cao do thuế cao, năng lực sản xuất chưa được xây dựng ở Hoa Kỳ. Cần kéo dài thời gian áp dụng thuế thêm ít nhất 45 ngày tới 90 ngày. Để Doanh nghiệp Hoa Kỳ có thể nhập hàng dự trữ cho sắp tới, không bị dính các kiện cáo theo hợp đồng thương mại, mất các khoản cọc đơn hàng. Đồng thời doanh nghiệp Việt Nam đẩy được hàng tồn.
- Đảm bảo công bằng thương mại: Kiến nghị Chính phủ xem xét các chính sách thuế đối ứng theo hướng công bằng và hợp lý, không gây thiệt hại cho ngành sản xuất trong nước, đồng thời bảo vệ lợi ích quốc gia. Đề nghị giảm thuế nhập khẩu nguyên liệu gỗ từ Hoa Kỳ và các sản phẩm gỗ có thuế suất cao (5-25%) để giúp các doanh nghiệp trong nước có thể nhập khẩu và xuất khẩu sang các thị trường khác.
- Cân bằng cán cân thương mại: cần phải có những phương án cụ thể để cân bằng thặng dư thương mại với Hoa Kỳ, qua các việc như: giảm thuế từ Hoa Kỳ, mua nhiều máy bay Boeing của Hoa Kỳ, cho Hoa Kỳ làm các nhà thầu ở các dự án đầu tư công tại Việt Nam...
- Một số ngành công nghiệp Hoa Kỳ phụ thuộc vào nguyên liệu và linh kiện nhập khẩu từ Việt Nam có thể bị ảnh hưởng tiêu cực. Nhiều công ty của Hoa Kỳ có chuỗi cung ứng và đầu tư tại Việt Nam, vì vậy thuế quan này sẽ ảnh hưởng trực tiếp tới lợi nhuận của các công ty đó. Nên phía Hoa Kỳ cần cân nhắc các yếu tố này.

Thông tin và tư vấn pháp lý

- Chính phủ và các ban ngành có kênh cung cấp thông tin chính thống, nhanh chóng cho doanh nghiệp như chính sách thuế, mức thuế cho từng mã HS cụ thể, mức độ tác động, các động thái ứng phó của chính phủ...
- Tổ chức hướng dẫn doanh nghiệp về các biện pháp ứng phó với thuế đối ứng từ các chuyên gia.
- Tư vấn pháp lý và thương mại cho những đơn hàng đang giao, chưa giao để bảo vệ quyền lợi giảm rủi ro, tăng kết nối với khách hàng trước biến động.

Xúc tiến thương mại và nâng cao năng lực cạnh tranh

- Xúc tiến thương mại và đa dạng hóa thị trường, tìm kiếm thị trường thay thế như Trung Đông, Châu Phi, Ấn Độ, Châu Âu, và các khu vực khác.
- Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các hội chợ, triển lãm quốc tế để quảng bá sản phẩm và kết nối với khách hàng mới.
- Nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Cạnh tranh về chất lượng, thương hiệu thay vì cạnh tranh giá.

Kiểm soát xuất xứ

- Chính phủ cần đánh giá, kiểm soát việc "sản xuất trá hình" chỉ để lấy xuất xứ từ Việt Nam khiến cho thặng dư thương mại với Hoa Kỳ tăng cao.
- Có chính sách ưu tiên, bảo vệ doanh nghiệp tuân thủ đúng quy định, tránh bị liên lụy bởi doanh nghiệp gian lận xuất xứ.

Hỗ trợ tài chính và chính sách:

- Cung cấp hỗ trợ tài chính: các gói vay ưu đãi, giảm thuế thu nhập, và hoàn thuế giá trị gia tăng (VAT) nhanh chóng cho các đơn hàng bị ảnh hưởng.
- Miễn thuế và hỗ trợ xuất khẩu: Các doanh nghiệp đề xuất miễn thuế hoặc giảm thuế thu nhập cho các doanh nghiệp xuất khẩu vào Hoa Kỳ và hỗ trợ tài chính cho các đơn hàng xuất khẩu sang thị trường khác.

Cải thiện cơ sở hạ tầng và giảm chi phí logistics:

- Cải thiện cơ sở hạ tầng: Doanh nghiệp đề nghị đầu tư vào cơ sở hạ tầng để giảm chi phí logistics và vận chuyển, giúp giảm giá thành sản phẩm khi xuất khẩu, tăng tính cạnh tranh.

Ý kiến khác:

- Trả đũa chế độ Trump! không khuyến khích đầu tư vào Việt Nam của Trump. Áp thuế 100% đối với các công ty truyền thông xã hội của Hoa Kỳ.

Nhận định chung:

Các doanh nghiệp đang yêu cầu Chính phủ và các cơ quan chức năng can thiệp mạnh mẽ trong việc giảm thuế, hỗ trợ tài chính, xúc tiến thương mại, kiểm soát xuất xứ và cải thiện cơ sở hạ tầng. Việc đàm phán với Hoa Kỳ để giảm thuế đối ứng và mở rộng thị trường quốc tế được coi là những bước quan trọng để giúp doanh nghiệp duy trì sự cạnh tranh và giảm thiểu thiệt hại từ thuế đối ứng. Doanh nghiệp cũng kêu gọi sự hỗ trợ nhanh chóng trong việc cung cấp thông tin và tư vấn pháp lý để đối phó với tình hình hiện tại.

B. KHẢO SÁT & GHI NHẬN Ý KIẾN TỪ CÁC NHÀ MUA HÀNG HOA KỲ

I. THÔNG TIN CHUNG

- Đơn vị thực hiện: Hội Mỹ nghệ và chế biến Gỗ TP HCM (HAWA).
- Nội dung khảo sát: Tổng hợp ý kiến, đánh giá và kiến nghị từ các nhà mua hàng Hoa Kỳ liên quan đến việc áp thuế mới đối với sản phẩm gỗ Việt Nam.
- Thời gian khảo sát: từ ngày 04-05/4/2025.
- Đối tượng khảo sát: Các nhà mua hàng, nhập khẩu và phân phối tại Hoa Kỳ đang nhập khẩu sản phẩm gỗ từ Việt Nam.
- Số lượng mẫu thu về: 19 Doanh nghiệp.

II. KẾT QUẢ KHẢO SÁT

1. Câu hỏi 1: Doanh nghiệp của Ông/Bà đã gặp những thách thức gì do mức thuế đối ứng từ Hoa Kỳ? Doanh nghiệp đã và đang thực hiện hoặc có kế hoạch hành động như thế nào để ứng phó?

- **Gia tăng chi phí:** tăng giá bán 10% trong vòng 3-5 tháng tới, thậm chí cao hơn trong dài hạn để bù đắp chi phí do thuế, điều này ảnh hưởng đến khả năng cạnh tranh và sức mua của người tiêu dùng Hoa Kỳ.
- **Tạm ngưng hoặc cắt giảm nhập hàng từ Việt Nam:** Nhiều đơn vị mua hàng đang tạm dừng đặt hàng, hoãn hoặc hủy đơn hàng để xem xét tình hình và tìm giải pháp. Trong đó một đơn vị cho biết dự kiến sẽ cắt giảm ít nhất 50% đơn hàng nếu mức

thuế này không được điều chỉnh, một đơn vị khác đang tận dụng lượng hàng tồn kho tại Hoa Kỳ để tạm thời duy trì nguồn cung trong vòng 1–2 tháng.

- **Chuyển dịch chuỗi cung ứng:** Một số nhà nhập khẩu đã và đang xem xét chuyển đơn hàng sang các nước khác như Mexico, Philippines, Cambodia, Brazil để tránh thuế cao. Tuy nhiên, họ cũng thừa nhận quá trình này sẽ tốn kém cả về chi phí và thời gian.

2. Câu hỏi 2: Ông/Bà có kiến nghị gì cho Chính phủ Việt Nam về việc này?

- Đàm phán với Chính phủ Hoa Kỳ: Chính phủ Việt Nam cần nhanh chóng đối thoại với Chính phủ Hoa Kỳ để tìm giải pháp hạ thuế hoặc loại bỏ thuế. Chính phủ Việt Nam có thể giảm hoặc miễn thuế nhập khẩu với hàng hóa từ Hoa Kỳ để giảm thâm hụt thương mại. Chứng minh rõ Việt Nam không tiếp tay cho việc lẩn tránh thuế từ Trung Quốc, minh bạch về xuất xứ hàng hóa.

3. Câu hỏi 3: Ông/Bà có đề xuất nào dành cho doanh nghiệp nội thất Việt Nam hoặc các hiệp hội ngành hàng?

- Đưa ra kiến nghị để Chính phủ Việt Nam giảm thuế nhập khẩu từ Hoa Kỳ. Mặt khác, cần cho chính phủ Hoa Kỳ cần hiểu rằng sức mua của người tiêu dùng Việt Nam không thể so với Hoa Kỳ.
- Giữ bình tĩnh và chuẩn bị phương án ứng phó ngay: tối ưu hóa chi phí, giảm giá thành, linh hoạt chuyển đổi thị trường xuất khẩu, tìm kiếm thị trường thay thế như Châu Âu, Châu Á,...
- Đồng hành với khách hàng: Chủ động chia sẻ khó khăn với đối tác Hoa Kỳ, tìm giải pháp chia sẻ chi phí thuế trong ngắn hạn nhằm duy trì hợp tác dài hạn.

Nhận định chung

Tất cả các nhà mua hàng tham gia khảo sát đều bày tỏ lo ngại sâu sắc trước quyết định áp thuế mới. Các phản hồi đều cho thấy thiện chí mạnh mẽ từ phía nhà mua hàng đối với đối tác Việt Nam, nhận định Việt Nam hiện là một mắt xích chiến lược trong chuỗi cung ứng sản phẩm gỗ của Hoa Kỳ. Kêu gọi Chính phủ hai nước có đối thoại sớm để tháo gỡ khó khăn và tránh làm gián đoạn chuỗi cung ứng.

C. GHI NHẬN Ý KIẾN TỪ CÁC CÔNG TY FDI

I. THÔNG TIN CHUNG

- Chủ trì cuộc họp: Hội Mỹ nghệ và chế biến Gỗ TP HCM (HAWA).
- Thành phần tham dự: Đại diện các Hiệp hội Viforest, BIFA, DOWA và 11 doanh nghiệp FDI ngành Gỗ có nhà máy, đang sản xuất và xuất khẩu các sản phẩm Gỗ từ Việt Nam sang Hoa Kỳ.
- Nội dung: Tổng hợp ý kiến và kiến nghị từ các công ty FDI khi Trump áp thuế mới đối với sản phẩm gỗ Việt Nam.
- Thời gian khảo sát: từ 18 giờ đến 20 giờ ngày 06/4/2025.

II. Ý KIẾN GHI NHẬN

- Lo ngại về thuế cao: Các doanh nghiệp lo ngại về việc áp dụng thuế 46% từ Hoa Kỳ sẽ ảnh hưởng mạnh đến ngành gỗ Việt Nam.
- Hiện nay, Việt Nam phụ thuộc quá lớn vào việc nhập khẩu nguyên liệu gỗ từ Trung Quốc. Việt Nam nên chuyển hướng nhập khẩu nguyên liệu gỗ từ Hoa Kỳ nhiều hơn.

- Việc áp dụng thuế cao có thể ảnh hưởng, gây khó khăn trong việc xuất khẩu, giao hàng bị trì hoãn, chi phí sản xuất bị đẩy cao. Điều này dẫn đến giảm doanh thu của các doanh nghiệp gỗ Việt Nam.
- Kêu gọi Chính phủ Việt Nam nhanh chóng có các biện pháp hỗ trợ tài chính như gia hạn thuế hoặc bổ sung các khoản vay thanh khoản để giảm bớt áp lực tài chính trong ngắn hạn. Ngành gỗ cần duy trì dòng tiền ổn định để có thể tiếp tục mua nguyên liệu và sản xuất.
- Tác động lớn đến doanh nghiệp nhỏ: Các công ty lớn trong ngành gỗ có thể duy trì và tồn tại trong giai đoạn khó khăn này, nhưng các doanh nghiệp vừa và nhỏ sẽ gặp nhiều khó khăn hơn trong việc duy trì hoạt động dưới áp lực của thuế cao và chi phí sản xuất tăng cao.

Đề xuất đối với Chính phủ Việt Nam:

- Chính phủ Việt Nam cần có chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp FDI dựa trên giá trị gia tăng thay vì chỉ tập trung vào kim ngạch xuất khẩu. Đồng thời, cần chú trọng hơn vào tỷ lệ nguyên liệu nội địa trong chứng nhận xuất xứ (CO) để đáp ứng yêu cầu của Hoa Kỳ.
- Mở rộng thị trường xuất khẩu: Việt Nam cần có những chính sách giúp doanh nghiệp mở rộng thị trường thay vì tập trung xuất khẩu vào thị trường Hoa Kỳ. Điều này sẽ giúp các doanh nghiệp Việt Nam ít bị tác động khi Hoa Kỳ thay đổi chính sách thuế và rào cản thương mại.
- Ưu tiên sử dụng nguyên liệu gỗ Hoa Kỳ: Việt Nam cần tăng thuế nhập khẩu gỗ từ các quốc gia khác, ưu tiên sử dụng nguyên liệu gỗ trong nước hoặc nhập khẩu từ Hoa Kỳ.

Những đề xuất này nhằm giảm thiểu tác động tiêu cực từ việc Hoa Kỳ áp mức thuế cao và tìm cách cải thiện khả năng cạnh tranh của ngành gỗ Việt Nam trên thị trường quốc tế.

Trên đây là tổng hợp những ý kiến, nhận định, kiến nghị dưới nhiều góc nhìn của các Doanh nghiệp, nhà mua hàng. Rất mong nhận được sự quan tâm, ứng phó và chỉ đạo kịp thời của Chính phủ và Cơ quan ban ngành để giúp cho ngành Gỗ phát triển ổn định và bền vững.

Thông tin chi tiết vui lòng liên hệ:

Hội Mỹ nghệ và Chế Biến Gỗ Tp.HCM (HAWA)

Website: www.hawa.vn

Email: info@hawa.org.vn

Hotline: +84 0902507770

RỦI RO THUẾ 46% – GÓC NHÌN TỪ DOANH NGHIỆP DỆT MAY

Kính thưa Đ/c Nguyễn Văn Được – Chủ tịch UBND TP,

Kính thưa Quý vị đại biểu,

Trước hết, tôi xin cảm ơn UBND TP và Viện Nghiên cứu Phát triển TP.HCM đã tổ chức hội thảo rất kịp thời – trong bối cảnh ngành dệt may đang đối mặt với nguy cơ thuế đối ứng 46% từ Hoa Kỳ, một thị trường chiếm trên 40% kim ngạch xuất khẩu của toàn ngành.

Trong bối cảnh DN xuất khẩu đứng trước nguy cơ mất thị trường chủ lực, cộng đồng doanh nghiệp đánh giá cao phản ứng của Đảng, Nhà nước và Chính phủ – hội tụ 3 yếu tố: **kịp thời – quyết liệt – chiến lược**.

- Kịp thời, vì Chính phủ đã chủ động đề xuất phía Hoa Kỳ tạm hoãn áp thuế 45 ngày và ngay lập tức kích hoạt kênh đàm phán song phương – giúp DN có khoảng đệm quan trọng để chuẩn bị ứng phó.
- Quyết liệt và chủ động, khi Thủ tướng trực tiếp chỉ đạo thành lập tổ công tác liên ngành, phối hợp chặt chẽ giữa Bộ Công Thương, Ngoại giao và các hiệp hội ngành – cho thấy đây không chỉ là phản ứng tình thế, mà là bước đi có chiều sâu, tính đến cả ngắn và dài hạn.
- Chiến lược, khi các động thái ngoại giao cấp cao được thúc đẩy trong khuôn khổ Đối tác chiến lược toàn diện Việt – Mỹ, khẳng định Nhà nước luôn đồng hành cùng doanh nghiệp – không chỉ trên bàn đàm phán, mà cả ở thực chiến.

ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG

1. 46% không đơn thuần là thuế – mà là rào cản của thị trường với phần lớn doanh nghiệp dệt may Việt Nam

- Mức thuế 46% cao gấp nhiều lần biên lợi nhuận ngành (5–8%), khiến đơn hàng có thể chuyển khỏi Việt Nam ngay lập tức sang các quốc gia có ưu đãi hơn như Bangladesh, Mexico, Ấn Độ.
- Đây là thuế phòng vệ thương mại có yếu tố chính trị, áp dụng đột ngột, không theo lộ trình thương thảo – gây sốc cho DN.

2. DN Việt dễ trở thành “nạn nhân gián tiếp” từ chiến tranh thương mại Mỹ - Trung

- Hiện tại, ngành dệt may Việt Nam nhập khẩu hơn 40% nguyên liệu từ Trung Quốc, bao gồm vải dệt kim, vải denim, sợi kỹ thuật cao... Nếu phía Mỹ mở rộng các biện pháp kiểm soát nguồn gốc nguyên liệu theo hướng “yarn forward – từ sợi trở đi” hoặc thậm chí là “cotton forward – từ bông

trở đi”, thì dù sản phẩm được sản xuất ở Việt Nam, vẫn có thể bị đánh thuế như hàng Trung Quốc.

- Hiện chỉ khoảng 15–20% DN đủ khả năng truy xuất nguồn gốc – phần lớn còn lại rất dễ bị quy là "né thuế"

3. Doanh nghiệp không thể xoay chuyển chuỗi cung ứng trong ngắn hạn

- Việc chuyển nguồn cung từ Trung Quốc sang Ấn Độ, Thái Lan hay tự sản xuất trong nước là không khả thi trong 12–18 tháng tới, vì:
 - Không đủ công suất nội địa cho vải/sợi kỹ thuật.
 - Thiếu vùng nguyên liệu bông – xơ – sợi chiến lược.
 - DN nhỏ thiếu năng lực tài chính và quản trị rủi ro chuỗi cung ứng.

5. Rủi ro “gắn mác Việt Nam” – doanh nghiệp nội chịu hệ lụy

- Một số DN nước ngoài vào Việt Nam mở nhà máy chỉ để gắn nhãn “Made in Vietnam” nhằm né thuế, nhưng vẫn dùng nguyên liệu từ các quốc gia khác. Điều này khiến Việt Nam dễ bị nghi gian lận xuất xứ, kéo theo điều tra phòng vệ thương mại hàng loạt.

4. Hậu quả dây chuyền nếu Mỹ thực thi chính sách đánh thuế 46% -> Sụt giảm đơn hàng xuất khẩu 20–30%, dẫn tới:

- Cắt giảm lao động quy mô lớn ở các địa phương công nghiệp vệ tinh quanh TP.HCM (Long An, Tây Ninh, Đồng Nai...).
- Đóng cửa DN vừa và nhỏ, vốn là phần chủ lực tạo việc làm và giá trị gia công.
- Suy giảm kim ngạch xuất khẩu ngành dệt may – vốn chiếm trên 10% tổng kim ngạch xuất khẩu cả nước, và gần 20% của TP.HCM.

ĐỀ XUẤT NGẮN HẠN – ỨNG PHÓ KỊP THỜI

1. Thành lập Tổ điều phối liên ngành cấp Chính phủ cho ngành dệt may, tương tự tổ công tác đặc biệt thời COVID, để chủ động phản ứng trước mọi kịch bản phòng vệ thương mại.

2. Chính sách giãn – hoãn nghĩa vụ tài chính tạm thời:

- Giãn thuế VAT, thuế TNDN, hoãn nợ vay cho DN xuất khẩu bị ảnh hưởng.
- Hỗ trợ lãi suất cho DN có kế hoạch chuyển đổi nguồn cung, hoặc đổi mới công nghệ theo hướng ESG.

3. Tăng cường kiểm tra xuất xứ hàng hóa, ứng dụng công nghệ Blockchain, QR code truy xuất theo lô hàng – tương tự ngành thủy sản.

ĐỀ XUẤT DÀI HẠN – TÁI ĐỊNH VỊ NGÀNH DỆT MAY TRONG CHUỖI TOÀN CẦU

1. Chiến lược chủ quyền chuỗi cung ứng – phát triển “vành đai nguyên liệu khu vực”

- Hợp tác công – tư để phát triển vùng nguyên liệu bông, xơ, sợi tại các tỉnh Nam Trung Bộ, ĐBSCL, hoặc liên kết chuỗi trong ASEAN (Lào, Campuchia, Indonesia).
- Thu hút FDI chiến lược vào ngành dệt – nhuộm – hoàn tất sạch, đạt chuẩn ESG.

2. Thành lập Quỹ Chuyển đổi chuỗi cung ứng ngành dệt may

- Hỗ trợ DN truy xuất nguồn gốc, chuyển nguồn cung khỏi Trung Quốc, đầu tư AI, số hóa và công nghệ xanh.

3. Chiến lược thương hiệu quốc gia cho ngành dệt may

- Xây dựng thương hiệu “Made in Vietnam” có chiều sâu – như một “passport” để DN tránh bị gộp chung với các nước bị áp thuế cao trong tương lai.
- Triển khai gấp rút xây dựng Trung tâm thời trang TP.HCM - đầu tàu đổi mới, sáng tạo và phát triển thương hiệu Việt.

4. Đổi mới tư duy về bảo vệ ngành: từ “phòng vệ thụ động” sang “thỏa thuận chủ động”

- Đàm phán cơ chế “đối tác tin cậy” với Mỹ – miễn trừ thuế cho DN có chuỗi cung ứng minh bạch và đạt chuẩn ESG.

KẾT LUẬN DOANH NGHIỆP:

TP.HCM đặt mục tiêu tăng trưởng hai con số năm 2025, nhưng nếu ngành dệt may – chiếm gần 20% kim ngạch xuất khẩu – vấp phải rào cản thuế 46% từ Mỹ, đà tăng trưởng sẽ lung lay từ gốc. Doanh nghiệp không ngại chuyển đổi, nhưng không thể tự thân vận động. Cần chính sách chủ động và chiến lược quốc gia rõ ràng, kịp thời để thích ứng với thị trường.

Xin cảm ơn quý vị đã lắng nghe,

Phạm Văn Việt – PCT TT Hội Dệt May Thêu Đan TP.HCM

Thuế nhập khẩu đối ứng của Hoa Kỳ và tác động tới Việt Nam

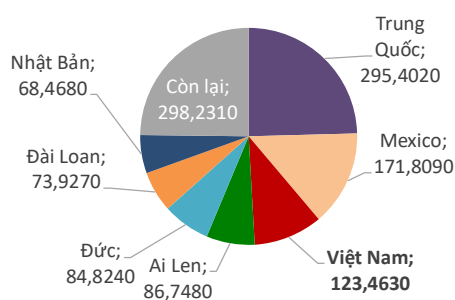
Nguyễn Xuân Thành
Trưởng Chính sách Công và Quản lý Fulbright
Đại học Fulbright Việt Nam

Ngày 8 tháng 4 năm 2025

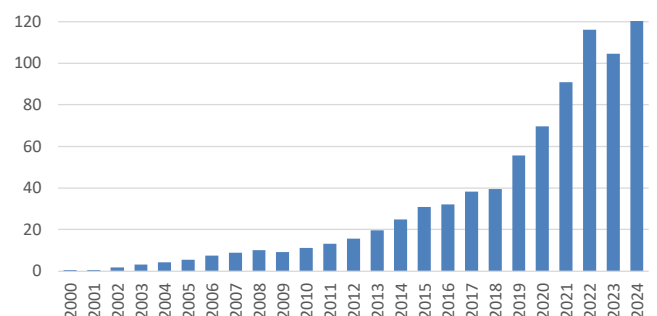
Các nền kinh tế Hoa Kỳ có thâm hụt thương mại lớn nhất

1. Trung Quốc
2. Mexico
3. **Việt Nam**
4. Ai Len
5. Đức
6. Đài Loan
7. Nhật
8. Hàn Quốc
9. Canada
10. Ấn Độ

Thâm hụt TM Hoa Kỳ 2024, tỷ USD

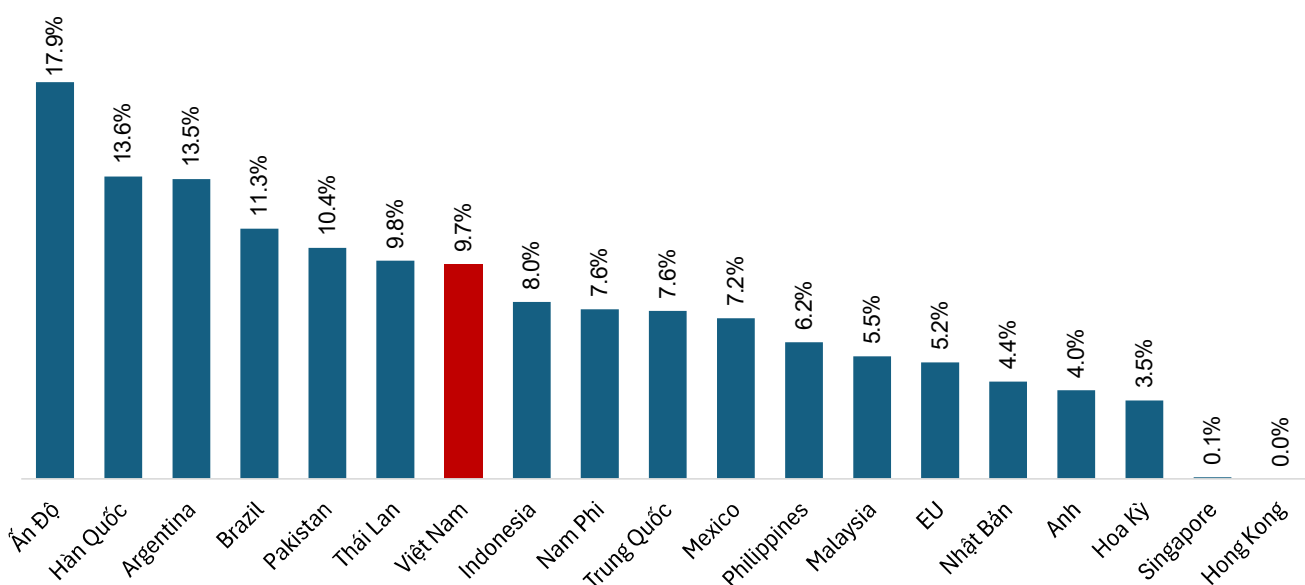


Thâm hụt thương mại hàng hóa HK với VN, tỷ USD



Nguồn: USITC

Thuế suất thuế nhập khẩu tối huệ quốc, bình quân đơn giản

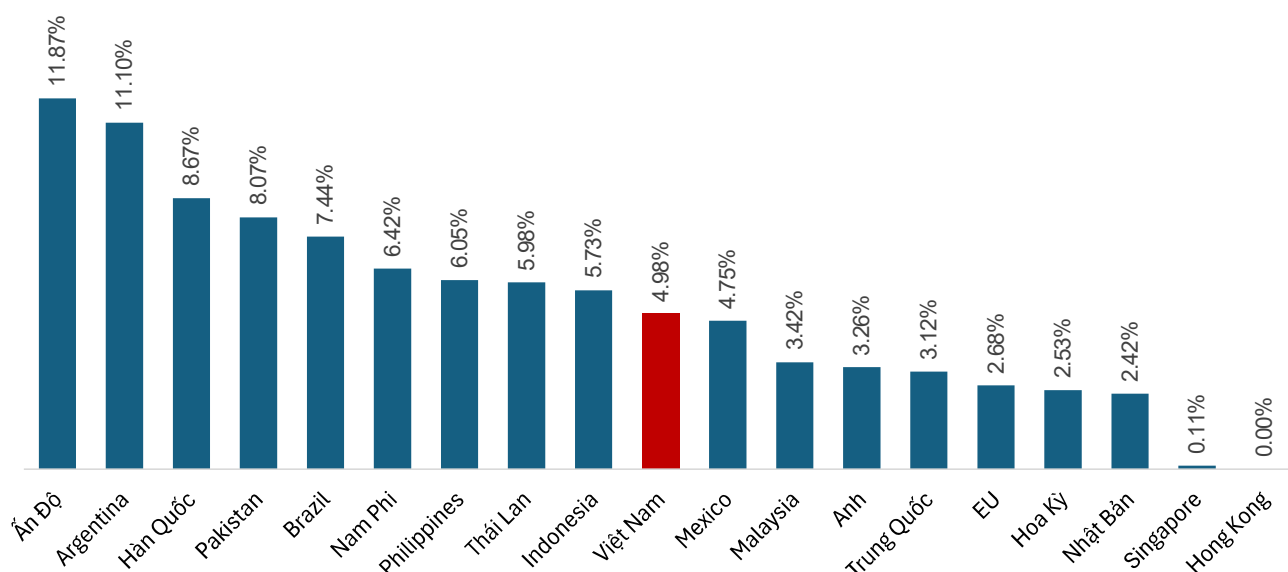


Ghi chú: Số liệu là thuế suất trung bình cộng đơn giản của các mức thuế suất thuế nhập khẩu hàng hóa theo cam kết tối huệ quốc (WTO).
Mức thuế suất b/q của Việt Nam trước khi gia nhập WTO (2007) là 16,8%.

Nguồn: World Bank, World Development Indicators.

3

Thuế suất thuế nhập khẩu tối huệ quốc, bình quân trọng số



Ghi chú: Số liệu là thuế suất trung bình cộng của các mức thuế suất thuế nhập khẩu hàng hóa theo cam kết tối huệ quốc (WTO), với trọng số là tỷ trọng kim ngạch của từng hàng hóa.

Nguồn: World Bank, World Development Indicators.

4

Việt Nam đã hành động: Giảm thuế suất NK tối huệ quốc (từ 31/3/25)

NĐ 73/2025/NĐ-CP

- Ô-tô
 - 64% xuống 50% (HS 8703.23.63 & 8703.23.57)
 - 45% xuống 32% (HS 8703.24.51)
- LNG: 5% xuống 2%
- Ethanol: 10% xuống 5% (HS 2207.20.11 & HS 2207.20.11.19)
- Ethane: 0% (HS 2711.19.00)
- SP gỗ: 20-25% xuống 0% (HS 44.21, 94.01 & 94.03)
- Nông sản
 - Đùi gà đông lạnh: 20% xuống 15% (HS 0207.14.20)
 - Hạt dẻ cười: 15% xuống 5% (HS 0802.51.00)
 - Hạnh nhân: 10% xuống 5% (HS 0802.12.90)
 - Táo tươi: 8% xuống 5% (HS 0808.10.00)
 - Cherry: 10% xuống 5% (HS 0809.21.00)
 - Nho khô: 12% xuống 5% (HS 0806.20.00)
 - Ngô làm thức ăn gia súc: 2% xuống 0% (HS 1005.90.99)
 - Khô dầu đậu tương: 1-2% xuống 0% (HS 2304.00.29 & 2304.00.90)

Nhưng hành động này và các động thái khác của Việt Nam chưa được Hoa Kỳ cứu xét khi tính thuế đối ứng 46%.

5

Thuế nhập khẩu “đối ứng”

- Thuế suất thuế NK đối ứng với mỗi quốc gia = $\frac{\text{Thâm hụt thương mại với Hoa Kỳ}}{\text{Tổng kim ngạch Hoa Kỳ nhập khẩu}} \times 50\%$

TT	Quốc gia	Cán cân TM với Mỹ 2024 (XK-NK), triệu \$	Kim ngạch NK vào Mỹ 2024, triệu \$	Cán cân TM/ Tổng NK	Trump: Thuế suất NK tính toán	Trump: Thuế suất đối ứng (giảm 1/2)
1	Campuchia	(12.340)	12.662	-97.5%	97%	49%
2	Lào	(0.763)	0.803	-95.0%	95%	48%
3	Việt Nam	(123.463)	136.561	-90.4%	90%	46%
4	Sri Lanka	(2.647)	3.016	-87.8%	88%	44%
5	Bangladesh	(6.152)	8.366	-73.5%	74%	37%
6	Thái Lan	(45.609)	63.328	-72.0%	72%	36%
7	Trung Quốc	(295.402)	438.947	-67.3%	67%	34%
9	Indonesia	(17.883)	28.085	-63.7%	64%	32%
8	Đài Loan	(73.927)	116.264	-63.6%	64%	32%
10	Thụy Sĩ	(38.463)	63.425	-60.6%	61%	31%
11	Ấn Độ	(45.664)	87.416	-52.2%	52%	26%
12	Hàn Quốc	(66.007)	131.549	-50.2%	50%	25%
13	Malaysia	(24.830)	52.535	-47.3%	47%	24%
14	Nhật Bản	(68.468)	148.209	-46.2%	46%	24%
15	EU-27	(235.571)	605.760	-38.9%	39%	20%
16	Philippines	(4.880)	14.178	-34.4%	34%	17%
17	Singapore	2.829	43.204	6.5%	10%	10%
18	Brazil	7.351	42.316	17.4%	10%	10%
19	Anh	11.857	68.084	17.4%	10%	10%

6

Tác động tới kinh tế toàn cầu

➤ Toàn cầu

- Cảm nhận gia tăng rủi ro đối với môi trường kinh doanh và đầu tư
- Doanh nghiệp cắt giảm đầu tư với tâm lý chờ đợi
- Người tiêu dùng cắt giảm chi tiêu

➤ Hoa Kỳ:

- Lạm phát sẽ ở mức cao
- Suy giảm tăng trưởng kinh tế ở Hoa Kỳ với sự tái hiện của rủi ro suy thoái
- Bất trắc trong lộ trình giảm lãi suất điều hành của Fed

➤ Trung Quốc

- Đẩy mạnh xuất khẩu sang châu Á
- Áp lực cạnh tranh hàng nhập khẩu Trung Quốc ở thị trường nội địa của các nước Đông Nam Á, nhất là Việt Nam
- Cơ hội nhập khẩu nguyên liệu đầu vào, MMTB giá rẻ cho các doanh nghiệp.

7

Thách thức Đàm phán giảm Thuế đối ứng của Việt Nam

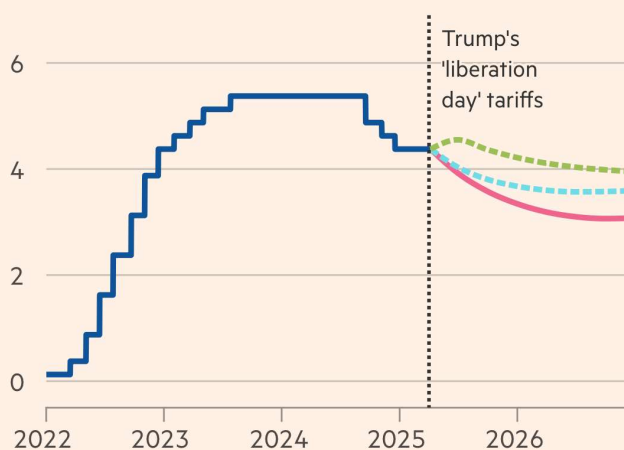
Tiếp cận đồng thời 03 nhóm có ảnh hưởng về Chính sách Thương mại Quốc tế của TT Trump:

Nhóm 1 MAGA - Economic Nationalism	Nhóm 2 Nội các với Gốc Tỷ phú	Nhóm 3 Nội các từ Quốc hội
• Việt Nam không thể tiếp cận hay thuyết phục được nhóm này vì họ coi thâm hụt thương mại là thiệt hại của Mỹ. • Peter Navarro coi VN không khác gì TQ. • Họ sẽ tư vấn cho Trump giữ thuế cao và có thể làm đàm phán song phương thất bại. ➔ Nếu Trump chỉ nghe nhóm này, thuế đối ứng sẽ vẫn ở mức cao.	• Nhóm nội các tỷ phú công nghệ, như Elon Musk, từng mong muốn giảm thuế mạnh, nhưng khả năng này hiện rất thấp. • Ngược lại, nhóm tỷ phú tài chính do Scott Bessent (Bộ trưởng Tài chính) dẫn đầu có ảnh hưởng quan trọng và ủng hộ tăng thuế nhập khẩu, nhưng ở mức vừa phải (10%). Họ cũng ủng hộ đàm phán. Tiếp cận và tìm kiếm sự ủng hộ của nhóm này qua cả kênh chính thức về ngoại giao kinh tế lẫn kênh DN/cá nhân/cơ hội đầu tư có tính quyết định để Hoa Kỳ giảm mạnh thuế đối ứng cho VN. ➔ Việc tiếp cận nhóm này qua kênh ngoại giao kinh tế chính thức và cơ hội đầu tư là then chốt để Hoa Kỳ giảm thuế đối ứng cho Việt Nam. ➔ Bessent cùng Greer (US Trade Representative) sẽ lãnh đạo các nỗ lực đàm phán song phương. Giảm mạnh rào cản phi thuế quan cùng với thuế quan hàng nhập khẩu từ Hoa Kỳ về 0% sẽ được đón nhận tích cực, cùng với các cam kết mua ngay nhiều mặt hàng từ Hoa Kỳ, điều hành tỷ giá linh hoạt và làm chặt chẽ hơn quy định nguồn gốc xuất xứ và thực thi quy định này để ngăn hàng chuyển tải lách thuế.	• Nhóm nội các từ Quốc hội, như ngoại trưởng Marco Rubio, muốn kiềm chế Trung Quốc và kéo các nước về phía Hoa Kỳ. • Họ coi địa chính trị là quan trọng trong đàm phán thương mại. ➔ Vị thế địa chính trị của Việt Nam và sự sẵn sàng hợp tác để không đi ngược lợi ích của Hoa Kỳ sẽ là yếu tố tích cực để nhận sự ủng hộ từ nhóm này.

Kỳ vọng thị trường về Lộ trình Lãi suất điều hành của Fed

Policy rate and the evolution of market expectations at mid 2024, last month, and today

Policy rate and futures curves at dates shown (%)



Nguồn: FT

Phản ứng của Fed trong điều hành CSTT

- Tác động của thuế đối ứng lên lạm phát:
 - Nếu không có điều chỉnh giảm mạnh thông qua thương lượng thì sẽ chắc chắn làm tăng lạm phát ở Hoa Kỳ - **Có thể lên mức 3-3,5%**.
- Tác động của thuế đối ứng lên tăng trưởng:
 - Tăng trưởng kinh tế sẽ suy giảm ở mọi kịch bản
 - Rủi ro suy thoái và thậm chí là đình lạm (stagflation)
- Lựa chọn chính sách của Fed sau thuế đối ứng:
 - Chống lạm phát bằng cách không điều chỉnh hay còn tăng lãi suất điều hành
 - Chống suy thoái bằng cách vẫn hạ lãi suất điều hành
- Dự đoán hành động của Fed
 - Fed sẽ chờ đợi để theo dõi tình hình kinh tế ⇒ **Không điều chỉnh lãi suất điều hành trong Q2 và Q3**
 - Fed sẽ nghiêng về hỗ trợ kinh tế vào cuối năm khi rủi ro suy thoái tăng lên: Vẫn không tăng lãi suất điều hành/vẫn có khả năng giảm lãi suất điều hành vào Q4.

Tỷ giá

- USD xuống giá vì tăng trưởng kinh tế Mỹ sẽ yếu đi với rủi ro suy thoái
- Tiền tệ các nước bị thuế đối ứng cao sẽ mất giá mạnh hơn
- Còn nhiều bất trắc:
 - Thuế giảm và giảm bao nhiêu sau đàm phán?
 - Liệu các nước đối tác có nới lỏng tiền tệ/chủ động phá giá để giảm tác động của thuế?



Tác động tới kinh tế Việt Nam

- Giảm xuất khẩu trực tiếp sang Hoa Kỳ
- Giảm xuất khẩu sang các thị trường khác khi kinh tế toàn cầu suy giảm
- Giảm cầu nội địa khi thu nhập và việc làm gắn với sản xuất công nghiệp xuất khẩu giảm
- Du lịch cũng sẽ bị ảnh hưởng tiêu cực khi suy giảm tăng trưởng kinh tế toàn cầu.
- Yêu cầu cần nới lỏng hơn nữa chính sách tài khóa và tiền tệ
- Chính sách tài khóa là có dư địa cao nhất
- Chính sách tiền tệ có thể nới lỏng nhưng mắc vấn đề tỷ giá và rủi ro cáo buộc thao túng tiền tệ
- Cần và hoàn toàn có khả năng đàm phán để Hoa Kỳ giảm thuế suất thuế đối ứng đối với Việt Nam.

Đàm phán để hạ thuế

- Tính chủ động của VN trong giải quyết các quan ngại từ Hoa Kỳ về các vấn đề thương mại
 - Đã cắt giảm thuế MFN, tập trung vào các ngành-hàng mà Hoa Kỳ có lợi thế xuất khẩu (NĐ73)
 - Sẵn sàng giảm thêm
- Tính hỗ trợ trong quan hệ thương mại song phương
 - Hầu hết cả mặt hàng xuất khẩu của Việt Nam sang Hoa Kỳ không cạnh tranh với hàng SX nội địa của Hoa Kỳ và cũng không thuộc các ngành-hàng mà Hoa Kỳ muốn thúc đẩy phát triển trong chiến lược khôi phục lại ngành công nghiệp chế tạo nội địa.
 - VN hầu như không xuất khẩu ô-tô nguyên chiếc sang Hoa Kỳ, xuất khẩu linh phụ kiện ô-tô, xuất khẩu sắt thép cũng rất nhỏ bé.
- Tăng nhập khẩu từ Hoa Kỳ (LNG, máy bay, MMTB)
- Việt Nam đã, đang và sẽ tiếp tục tạo cơ hội đầu tư cho các nhà đầu tư Hoa Kỳ
- DN lớn của Việt Nam đầu tư vào Mỹ
- Giải quyết vấn đề tiền tệ
- Mặc dù vẫn là nước đang phát triển, nhưng Việt Nam có những nỗ lực đáng kể trong việc thực thi bảo vệ sở hữu trí tuệ.
- Địa chính trị (vd. Bắc Triều Tiên)

13

Tác động tới tăng trưởng xuất khẩu và GDP: Các kịch bản

	Kịch bản 1	Kịch bản 2	Kịch bản 3
	Hàng VN vào Mỹ chịu thuế đối ứng +46%, cao hơn mức chung +36 điểm % và cao hơn các nước ASEAN 10-29 điểm %.	Đàm phán giảm được thuế đối ứng xuống mức 30-35%.	Đàm phán giảm được thuế đối ứng xuống mức 20-25%.
Tác động tới xuất khẩu sang Hoa Kỳ	Giảm 12 - 16 điểm %	Giảm 10 - 12 điểm %	Giảm 6 - 8 điểm %
Tác động tới tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam	Giảm 4,8 - 6,3 điểm %	Giảm 4 - 4,8 điểm %	Giảm 2,4 - 3,2 điểm %
Tác động tới tăng trưởng GDP	Giảm 2 - 2,5 điểm %	Giảm 1,6 - 1,9 điểm %	Giảm 1 - 1,3 điểm %

FDI và ngành điện tử

Kim ngạch nhập khẩu hàng điện tử, thiết bị văn phòng, MMTB điện, MMTB cơ khí vào Mỹ từ VN:

- 70,5 tỷ USD
- 51,6% tổng kim ngạch NK của Mỹ từ VN
- 7,1% tổng kim ngạch NK ngành hàng điện tử/MMTB vào Mỹ

Tác động giảm XK lớn nhất trong các nhóm ngành-hàng và gánh nặng đặt lên các DN FDI.

Tác động trong năm 2025:

- Chưa có sự chuyển dịch chuỗi cung ứng
- Giải ngân FDI sẽ chậm lại

15

Nội thất

Kim ngạch nhập khẩu nội thất vào Mỹ từ VN:

- 13,2 tỷ USD
- 9,7% tổng kim ngạch NK của Mỹ từ VN
- 19,8% tổng kim ngạch NK ngành hàng nội thất vào Mỹ

Tác động giảm XK cũng lớn vì là ngành hàng nhạy với giá (độ co giãn của cầu nhập khẩu cao).

16

Dệt may và giày dép

Kim ngạch nhập khẩu dệt may và giày dép vào Mỹ từ VN:

- 25,3 tỷ USD
- 18,5% tổng kim ngạch NK của Mỹ từ VN
- 17,3% tổng kim ngạch NK ngành hàng dệt may và giày dép vào Mỹ

Tác động giảm XK đáng kể, nhưng không quá lớn vì là ngành hàng có độ nhạy thấp với giá (độ co giãn của cầu nhập khẩu không cao). Mức độ chuyển dịch đơn hàng sang các thị trường khác là có nhưng không cao.

17

Thủy sản

Kim ngạch nhập khẩu thủy sản vào Mỹ từ VN:

- 1,7 tỷ USD
- 1,2% tổng kim ngạch NK của Mỹ từ VN
- 17,3% tổng kim ngạch NK ngành hàng thủy sản vào Mỹ

Tác động giảm XK không cao vì là ngành hàng có độ nhạy thấp với giá (độ co giãn của cầu nhập khẩu thấp). Mức độ chuyển dịch đơn hàng sang các thị trường khác cũng thấp.

18

Nông sản

Kim ngạch nhập khẩu nông sản vào Mỹ từ VN:

- 4,7 tỷ USD
- 3,4% tổng kim ngạch NK của Mỹ từ VN
- 2,4% tổng kim ngạch NK ngành hàng nông sản vào Mỹ

Tác động giảm XK thấp vì là ngành hàng có độ nhạy thấp với giá (độ co giãn của cầu nhập khẩu thấp). Mức độ chuyển dịch đơn hàng sang các thị trường khác cũng thấp.

Số: /BC-STC

Đồng Nai, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO

Đánh giá tác động chính sách thuế mới do Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump công bố ngày 02/4/2025 đối với mục tiêu tăng trưởng hai con số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2025.

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Ngày 02/4/2025, Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump công bố Sắc lệnh áp thuế 10% với toàn bộ hàng hoá từ tất cả các quốc gia, có hiệu lực từ ngày 05/4/2025. Bên cạnh đó, Hoa Kỳ sẽ áp thuế đối ứng, hiệu lực từ ngày 09/4/2025, đối với hàng hóa từ các quốc gia, vùng lãnh thổ mà Hoa Kỳ có thâm hụt thương mại lớn, loại trừ một số mặt hàng có tầm quan trọng với kinh tế và an ninh quốc gia của Hoa Kỳ. Theo Sắc lệnh công bố, Việt Nam bị áp thuế đối ứng 46% đối với tất cả các mặt hàng xuất khẩu sang Hoa Kỳ. Qua tổng hợp báo cáo của các Sở, ban, ngành liên quan; Sở Tài chính kính báo cáo UBND tỉnh về tác động chính sách thuế mới do Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump công bố ngày 02/4/2025 đối với mục tiêu tăng trưởng hai con số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2025 như sau:

I. Tình hình xuất nhập khẩu hàng hóa của các doanh nghiệp tỉnh Đồng Nai sang thị trường Mỹ.

1. Hàng xuất khẩu

Kim ngạch xuất khẩu sang thị trường Hoa Kỳ 2024 là: 8.112.593.800 USD, chiếm 28,3% trong tổng kim ngạch xuất khẩu 28.717.050.058 USD và chiếm 6,79% trong tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang Hoa Kỳ.

Trong đó có 07 ngành hàng xuất khẩu lớn, chiếm 76,6% trong tổng hàng hóa xuất khẩu sang Hoa Kỳ là:

STT	Mặt hàng xuất khẩu	Tỷ trọng (%)
1	Giày dép các loại	19,8%

2	Hàng hóa khác	16,6%
3	Máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác	13,9%
4	Gỗ và sản phẩm gỗ	9,7%
5	Hàng dệt, may	8,0%
6	Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	4,6%
7	Hạt điều	4,0%

Về số liệu theo loại hình xuất khẩu có thuế hoặc miễn thuế:

- Kim ngạch xuất khẩu có thu thuế: 1.199.806.593 USD, chiếm 15% tổng kim ngạch xuất khẩu sang Hoa Kỳ.

- Kim ngạch xuất khẩu miễn thuế: 6.902.739.046 USD, chiếm 85% tổng kim ngạch xuất khẩu sang Hoa Kỳ.

2. Hàng nhập khẩu:

Kim ngạch nhập khẩu từ thị trường Hoa Kỳ 2024 là: 899.837.156 USD, chiếm 4,1% trong tổng kim ngạch nhập khẩu 21.907.216.481 USD,

Trong đó có 05 ngành hàng nhập khẩu lớn, chiếm 76,4% trong tổng hàng hóa nhập khẩu từ Hoa Kỳ là:

STT	Mặt hàng nhập khẩu	Tỷ trọng (%)
1	Hàng rau quả	20,7%
2	Chất dẻo nguyên liệu	17,7%
3	Nguyên phụ liệu dệt, may, da, giày	16,0%
4	Bông các loại	14,9%
5	Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác	7,1%

Về số liệu theo loại hình nhập khẩu có thuế hoặc miễn thuế:

- Kim ngạch nhập khẩu có thuế: 291.838.561 USD, chiếm 34% tổng kim ngạch nhập khẩu từ Hoa Kỳ.

- Kim ngạch nhập khẩu miễn thuế: 554.716.341 USD, chiếm 66% tổng kim ngạch nhập khẩu từ Hoa Kỳ.

II. Các doanh nghiệp Hoa Kỳ đang hoạt động tại tỉnh Đồng Nai.

Tính đến nay, tại 37 KCN Đồng Nai đã có 45 quốc gia và vùng lãnh thổ hoạt động đầu tư với tổng số 2.175 dự án; trong đó có 1.526 dự án vốn đầu tư nước ngoài với tổng vốn đầu tư đăng ký là 31.596,81 triệu USD và 649 dự án trong nước với tổng vốn đầu tư đăng ký là 88.112,36 tỷ đồng. Trong đó, Hoa Kỳ đang có 32 dự án đầu tư vào các KCN tỉnh Đồng Nai với tổng vốn đầu tư đăng ký là 361,07 triệu USD (đứng thứ 13 về vốn đầu tư đăng ký trong các quốc gia và vùng lãnh thổ). Các dự án có vốn đầu tư Hoa Kỳ đang giải quyết việc làm cho hơn 7.300 lao động. Tuy các dự án có vốn đầu tư Hoa Kỳ chỉ chiếm số lượng nhỏ nhưng các KCN của Đồng Nai đã thu hút được một số tập đoàn lớn của Hoa Kỳ như:

- Dự án Suntory Pepsico Đồng Nai - PepsiCo là một trong những tập đoàn thực phẩm và đồ uống hàng đầu của Hoa Kỳ (quốc gia đầu tư ghi nhận trên GCNĐKĐT là Hà Lan, vốn đầu tư đăng ký 100 triệu USD).

- Công ty TNHH Silicon Carbide (Việt Nam) (quốc gia đầu tư ghi nhận trên GCNĐKĐT là Hoa Kỳ), Công ty TNHH Coherent Việt Nam (Đồng Nai) (quốc gia đầu tư ghi nhận trên GCNĐKĐT là Hà Lan) (có 02 dự án) – thuộc tập đoàn Coherent (Hoa Kỳ), tổng vốn đầu tư đăng ký của 03 dự án là 98 triệu USD;

- Công ty TNHH Rohm and Haas Việt Nam - một thành viên của tập đoàn Dow – Hoa Kỳ (quốc gia đầu tư ghi nhận trên GCNĐKĐT là Đan Mạch, vốn đầu tư đăng ký 34,4 triệu USD);

- Công ty TNHH Cargill Việt Nam - thuộc Tập đoàn Cargill (Hoa Kỳ) (quốc gia đầu tư ghi nhận trên GCNĐKĐT là Singapore, vốn đầu tư đăng ký 22,56 triệu USD); Công ty TNHH MTV Provimi – trực thuộc Tập đoàn Cargill (Mỹ) (quốc gia đầu tư ghi nhận trên GCNĐKĐT là Luxembourg, vốn đầu tư đăng ký 28 triệu USD);

- Công ty TNHH Huntsman Việt Nam – trực thuộc Tập đoàn Huntsman (Hoa Kỳ) (quốc gia đầu tư ghi nhận trên GCNĐKĐT là Hà Lan, vốn đầu tư đăng ký 20 triệu USD).

III. Tác động của chính sách thuế mới của Hoa Kỳ đối với mục tiêu tăng trưởng 02 con số và GRDP của tỉnh năm 2025.

1. Chính sách thuế mới của Hoa kỳ

Theo Sắc lệnh thuế mới của Hoa Kỳ chính sách thuế quan mới của Hoa kỳ được áp dụng thông qua 02 loại thuế sau:

- Thuế cơ bản: Tất cả các quốc gia, các mặt hàng nhập khẩu vào Hoa Kỳ đều

chịu mức thuế cơ bản là 10% được hiểu đây là mức thuế tối thiểu để hàng hoá được thông quan vào Mỹ.

- Thuế đối ứng (Reciprocal tariff): Đây là mức thuế giới hạn cao nhất cho thuế nhập khẩu các quốc gia vào Mỹ, được tính toán dựa trên con số thâm hụt thương mại của từng quốc gia với họ trong thời gian qua.

Công thức tính Thuế đối ứng được Hoa Kỳ công bố như sau:

$$\Delta\tau_i = \frac{x_i - m_i}{\varepsilon * \varphi * m_i}$$

Trong đó:

- x: tổng xuất khẩu của Mỹ
- m: tổng nhập khẩu của Mỹ
- ε là hệ số co giãn của hàng nhập khẩu so với giá nhập khẩu (đặt bằng -4)
- φ là hệ số truyền dẫn từ thuế quan lên giá nhập khẩu (đặt bằng 0.25)

Như vậy có thể hiểu: Thuế đối ứng được tính dựa trên thâm hụt thương mại song phương so với tổng giá trị nhập khẩu từ quốc gia đó. Do vậy thuế quan áp dụng cho Hoa Kỳ bao gồm thao túng tiền tệ và rào cản thương mại từ Việt Nam là 90%, thuế đối ứng mà quốc gia này áp cho Việt Nam là 46%. Mức này được tính toán dựa trên một nửa mức thâm hụt thương mại 90%.

2. Tác động chính sách thuế quan mới đến GDP Việt Nam và GRDP của tỉnh Đồng Nai năm 2025.

2.1 Tác động tới GDP Việt Nam năm 2025.

Tác động đầu tiên sẽ xảy ra thông qua xuất khẩu. Tác động này có thể sẽ khá lớn. Việc tăng thuế đối với các sản phẩm xuất khẩu của Việt Nam vào Mỹ sẽ khiến giá hàng hóa tăng và điều này sẽ làm giảm nhu cầu tiêu dùng tại Mỹ. Khi nhu cầu giảm, giá trị và sản lượng xuất khẩu của Việt Nam sang Mỹ cũng sẽ bị ảnh hưởng, giảm đi phần nào. Mức thuế 46% mà Mỹ áp dụng từ ngày 09/4/2025 sẽ làm tăng chi phí xuất khẩu từ Việt Nam, khiến một số đơn hàng có thể chuyển sang các quốc gia khác có mức thuế ưu đãi hơn.

Do đó, việc áp thuế mới dự kiến sẽ tác động mạnh đến nhu cầu hàng hóa của Mỹ, với mức ảnh hưởng dao động từ 66 - 315 tỷ USD¹. Khi mức thuế nhập khẩu trung bình vào Mỹ được ấn định khoảng 25%, tổng nhu cầu nhập khẩu của nước

¹ Báo cáo của Quỹ Dragon Capital: Tác động của chính sách thuế của Hoa Kỳ đối với nền kinh tế Việt Nam.

này có thể giảm 7,33%, tương đương gần 250 tỷ USD². Trong bối cảnh nhu cầu tiêu dùng tại Mỹ suy yếu, sức cầu đối với hàng hóa Việt Nam cũng chịu áp lực giảm theo. Hiện nay, kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang thị trường này đạt khoảng 136 tỷ USD. **Với chính sách thuế mới, con số này có thể sụt giảm khoảng 13,4 tỷ USD**, gây ra những thách thức không nhỏ cho doanh nghiệp xuất khẩu trong nước.

Không chỉ dừng lại ở tác động từ nhu cầu giảm, mức thuế suất mới lên tới 46% - cao hơn đáng kể so với nhiều quốc gia khác còn tạo ra sự chênh lệch về chi phí xuất khẩu. Điều này có thể khiến nhiều doanh nghiệp và thương hiệu quốc tế cân nhắc dịch chuyển sản xuất sang những thị trường có mức thuế ưu đãi hơn, dẫn đến nguy cơ **Việt Nam mất thêm khoảng 24 tỷ USD** kim ngạch xuất khẩu.

Tổng tác động đến kim ngạch xuất khẩu và triển vọng **kinh tế của Việt Nam sẽ khoảng 37,4 tỷ USD³**, tương đương với khoảng 9% tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam. Đây là một mức ảnh hưởng đáng kể. Từ tác động này, theo Quỹ Dragon Capital ước tính ảnh hưởng đến tăng trưởng kinh tế của Việt Nam năm 2025 là rất lớn. Theo đó ước tính, tác động trực tiếp và gián tiếp đến GDP của Việt Nam sẽ dao động **trong khoảng từ 1,5% đến 2%** trong năm 2025.

2.2 Tác động đối với mục tiêu tăng trưởng hai con số và GRDP trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2025.

Theo Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 05/02/2025 của Chính phủ, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 16/12/2024 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XI và Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phấn đấu đạt mục tiêu tăng trưởng 02 con số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Đồng Nai là tỉnh có nền công nghiệp phát triển mạnh mẽ, đặc biệt trong các ngành như dệt may, giày dép, chế biến thực phẩm, điện tử và cơ khí. Nhiều doanh nghiệp trong tỉnh xuất khẩu sản phẩm sang Hoa Kỳ với kim ngạch xuất khẩu đạt hơn 8,1 tỷ USD, chiếm 6,79% tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang thị trường Hoa Kỳ. Việc tăng thuế của Hoa Kỳ đối với hàng hóa nhập khẩu có thể làm giảm tính cạnh tranh của các sản phẩm xuất khẩu từ Đồng Nai vào thị trường Hoa Kỳ. Điều này sẽ làm giảm doanh thu và ảnh hưởng đến lợi nhuận của các doanh nghiệp xuất khẩu, và tác động xấu đến nền kinh tế của tỉnh và mục tiêu tăng trưởng 02 con số trong năm 2025.

2.2.1 Tác động đối với thu ngân sách nhà nước từ thuế.

² Báo cáo của Quỹ Dragon Capital: Tác động của chính sách thuế của Hoa Kỳ đối với nền kinh tế Việt Nam.

³ Báo cáo của Quỹ Dragon Capital: Tác động của chính sách thuế của Hoa Kỳ đối với nền kinh tế Việt Nam.

Tình hình xuất khẩu hàng hóa từ Việt Nam sang Hoa Kỳ chiếm 28,3% trong tổng kim ngạch xuất khẩu, trong đó tỷ trọng xuất khẩu có thuế chỉ chiếm 15%. Như vậy, kim ngạch xuất khẩu có thuế sang thị trường Hoa Kỳ chỉ chiếm 0,41% trong tổng kim ngạch ($28,3\% \times 15\% \times 9,7\%$). Do đó, tác động từ thị trường Hoa Kỳ đối với tình hình thu thuế năm 2025 tại địa bàn Đồng Nai là không lớn, khoảng 82 tỷ đồng ($20.000 \text{ tỷ} \times 0,41\%$).

Tình hình nhập khẩu hàng hóa từ Hoa kỳ chỉ chiếm 4,1% trong tổng kim ngạch nhập khẩu, trong đó tỷ trọng nhập khẩu có thuế chỉ chiếm 34%. Như vậy, kim ngạch nhập khẩu có thuế từ thị trường Hoa Kỳ chỉ chiếm 1,39% trong tổng kim ngạch ($4,1\% \times 34\%$). Do đó, tác động từ thị trường Hoa Kỳ đối với tình hình thu thuế năm 2025 tại địa bàn Đồng Nai là không lớn, khoảng 278 tỷ đồng ($20.000 \text{ tỷ} \times 1,39\%$).

Bên cạnh đó, việc các doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường Hoa Kỳ sẽ chịu ảnh hưởng rất lớn nếu mức thuế quan mới được áp dụng. Dẫn đến doanh thu và lợi nhuận của doanh nghiệp sụt giảm, qua đó việc thu thuế doanh nghiệp và các thuế khác liên quan cũng chịu những tác động tiêu cực.

2.2.2 Tác động tới hoạt động sản xuất công nghiệp

Trong 03 tháng đầu năm 2025, chỉ số sản xuất công nghiệp ước tăng 7,42%. Trong đó: ngành công nghiệp chế biến, chế tạo ước tăng **7,16%**; ngành khai khoáng ước tăng 2,53%; ngành sản xuất và phân phối điện ước tăng 16,95%; ngành cung cấp nước và xử lý rác thải, nước thải ước tăng 3,46%. Tuy nhiên, với Sắc lệnh thuế quan mới của Hoa Kỳ các doanh nghiệp xuất khẩu sẽ chịu tác động lớn đặc biệt là các ngành phụ thuộc lớn vào thị trường Hoa Kỳ như: dệt may, da giày, đồ gỗ, thiết bị, linh kiện điện- điện tử; linh kiện-phụ tùng ô tô,... sẽ chịu tác động mạnh nhất, cụ thể:

- Giảm xuất khẩu: Thuế cao dẫn đến giảm đơn hàng và doanh thu từ thị trường Hoa Kỳ. Nguy cơ giảm việc làm, sản lượng và tác động dây chuyền đến các ngành phụ trợ, logistics, thương mại. Việc giảm sút đơn hàng hoặc duy trì được đơn hàng thì chi phí sẽ tăng dẫn đến giá vốn cũng sẽ tăng, ảnh hưởng đến hoạt động liên tục và kết quả kinh doanh của công ty. Đây là một trong những yếu tố này làm suy giảm năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp xuất khẩu Việt Nam

- Tăng chi phí sản xuất: Doanh nghiệp phải tìm nguồn nguyên liệu thay thế hoặc chuyển hướng thị trường, làm tăng chi phí.

- Mất thị phần: Sản phẩm công nghiệp tỉnh Đồng Nai tại thị trường Hoa kỳ trở nên kém cạnh tranh hơn so với các quốc gia không bị áp thuế cao

- Ngoài ra, việc tăng thuế đối ứng có thể gây gián đoạn chuỗi cung ứng giữa các quốc gia và ảnh hưởng.

2.2.3 Tác động đến hoạt động xuất khẩu

Theo mục tiêu tăng trưởng 02 con số, trong năm 2025, dự kiến tỉnh Đồng

Nai tăng trưởng xuất khẩu 10%, tương đương 26.367 triệu USD. Tuy nhiên, trước ảnh hưởng từ việc áp mức thuế đối ứng mới của Mỹ (lên đến 46%), dự báo kim ngạch xuất khẩu từ Đồng Nai sang Mỹ sẽ giảm ít nhất 30-50% trong ngắn hạn, tương đương mức giảm 2.295 – 3.825 triệu USD, theo đó, kim ngạch xuất khẩu tỉnh Đồng Nai trong năm 2025 dự ước trong khoảng 22.500 – 24.000 triệu USD (giảm 9 – 15% so với cùng kỳ).

2.2.4 Tác động thu hút nguồn vốn FDI

Trong những năm gần đây, Việt Nam là điểm đến chiến lược của làn sóng dịch chuyển chuỗi cung ứng khỏi Trung Quốc, đặc biệt từ các doanh nghiệp Hoa Kỳ và Châu Âu. Việt Nam đã trở thành một trung tâm sản xuất thay thế Trung Quốc nhờ ưu đãi thuế quan. Nếu Hoa Kỳ tăng thuế đối ứng, một số nhà đầu tư có thể cân nhắc chuyển hướng sang các quốc gia khác có lợi thế hơn.

Những dự án sản xuất có định hướng thị trường xuất khẩu sang Hoa Kỳ có thể bị hoãn hoặc chuyển hướng sang các quốc gia chưa bị áp thuế cao. Điều này làm giảm sức hút đầu tư tại các KCN – nơi vốn phụ thuộc rất nhiều vào dòng vốn FDI ngành sản xuất. Việc giảm tỷ lệ lấp đầy hoặc bị gián đoạn hợp đồng thuê ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu, hiệu quả đầu tư và kế hoạch tài chính dài hạn, đặc biệt với các doanh nghiệp đang đầu tư mở rộng quỹ đất và phát triển hạ tầng công nghiệp.

2.2.5 Tác động đến thị trường lao động

Việc các nhà đầu tư đang dự kiến đầu tư sẽ đóng băng dự án, làm sụt giảm nghiêm trọng đối với công tác thu hút đầu tư. Các nhà đầu tư sẽ xem xét lại kế hoạch mở rộng, có khả năng bán tài sản là các nhà máy trong khu công nghiệp để thay địa điểm sản xuất. Như vậy sẽ ảnh hưởng đến khả năng thanh toán của các khách hàng thuê hiện hữu. Việc các doanh nghiệp giảm công suất hoặc ngừng hoạt động sẽ kéo theo sụt giảm trong nhu cầu sử dụng các dịch vụ đi kèm như nước, xử lý nước thải, xăng dầu, nhà ở công nhân,... cùng với đó sẽ khiến người lao động bị ngừng việc hoặc mất việc làm, ảnh hưởng đến an sinh xã hội. Điều này có thể dẫn đến hàng loạt hệ lụy như việc mất việc làm hoặc giảm cơ hội việc làm cho người lao động, ảnh hưởng đến an sinh xã hội (hiện tại, tổng số lao động trong các KCN tỉnh Đồng Nai là khoảng 600.000 người).

Ngoài ra, các ngành phụ trợ như logistics, cung cấp dịch vụ và chuỗi cung ứng cũng sẽ chịu ảnh hưởng từ việc giảm sút trong hoạt động xuất khẩu và sản xuất. Điều này có thể dẫn đến hàng loạt hệ lụy như việc mất việc làm hoặc giảm cơ hội việc làm cho người lao động, ảnh hưởng đến an sinh xã hội.

2.2.6 Tác động tới việc giải ngân nguồn vốn của khu vực FDI

Trong 3 tháng đầu năm 2025, các KCN Đồng Nai đã thu hút được thêm 935 triệu USD dòng vốn đầu tư nước ngoài. Việc áp thuế suất của chính quyền Tổng thống Donald Trump thật sự giáng một đòn mạnh đến việc quyết định của các nhà đầu tư trong tương lai gần, khả năng cao là các chủ đầu tư sẽ không giải ngân vốn để mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như triển khai dự án. Điều này ảnh hưởng rất lớn đến việc giải ngân vốn đầu tư FDI trong năm 2025.

2.2.7 Tác động gián tiếp đến các ngành phụ trợ

Ngoài ra, các ngành phụ trợ như logistics, cung cấp dịch vụ và chuỗi cung ứng cũng sẽ chịu ảnh hưởng từ việc giảm sút trong hoạt động xuất khẩu và sản xuất.

Từ những tác động trên, dự kiến với mức thuế quan mới của Hoa Kỳ (46%) thì kim ngạch xuất khẩu của Đồng Nai giảm khoảng 2,53 tỷ USD, trong khi đó GRDP năm 2024 tính theo USD của Đồng Nai đạt 19,4 tỷ USD và GDP của Việt Nam theo USD đạt 476 tỷ USD. Theo tính toán với mức thuế quan mới của Hoa Kỳ (46%) sẽ trực tiếp và gián tiếp đến tăng trưởng GRDP của tỉnh Đồng Nai từ 2,4% đến 3,3%. Mức tác động trên là rất lớn với GRDP của tỉnh sẽ là một thách thức không nhỏ của Đảng Bộ, UBND tỉnh trong việc hoàn thành mục tiêu được Chính phủ giao năm 2025.

IV. Đánh giá Kịch bản tăng trưởng 02 con số trên địa bàn tỉnh năm 2025.

1. Dự báo tình hình thế giới và trong nước

Tình hình thế giới dự báo tiếp tục phức tạp, khó lường, khó dự báo, nhiều biến động lớn, đặc biệt là chính sách thuế của Hoa Kỳ đã đặt ra ngày càng nhiều khó khăn, thách thức đối với nền kinh tế của Việt Nam nói chung và Đồng Nai nói riêng. Các Sở, ngành, địa phương cần nâng cao năng lực dự báo, nhận diện chính xác vấn đề để chủ động ứng phó, thích ứng, giữ vững ổn định vĩ mô, tăng cường năng lực nội tại, tính tự chủ, sức cạnh tranh của nền kinh tế, quyết tâm đạt mục tiêu tăng trưởng 02 con số năm 2025 được Chính phủ giao. Tuy nhiên, việc gia tăng khó khăn, thách thức cũng là cơ hội, là động lực đối với cả hệ thống chính trị, doanh nghiệp, người dân trên địa bàn tỉnh để quyết tâm đẩy mạnh, thực hiện hiệu quả những cải cách và nhiệm vụ, giải pháp phát triển KTXH theo mục tiêu đề ra.

2. Cập nhật kịch bản tăng trưởng 02 con số năm 2025.

Mức tăng trưởng GRDP quý I của Đồng Nai đạt 6,84%, do đó để đạt mục tiêu tăng trưởng 02 con số năm 2025, 09 tháng cuối năm cần tăng khoảng 11,1%, trong đó: tăng trưởng Quý II là 11%, Quý III và Quý IV lần lượt là 11,2% và

11,4%. Tuy nhiên, do tác động chính sách thuế quan mới của Hoa Kỳ đã trực tiếp và gián tiếp ảnh hưởng đến tăng trưởng GRDP của tỉnh từ 2,4% đến 3,3%, do vậy để đạt được mục tiêu tăng trưởng 02 con số năm 2025 thì mức độ tăng trưởng kinh tế 09 tháng cuối năm cần tăng trưởng từ 13,5% - 14,4% trong đó Quý II là 13,4% - 14,3%, Quý III và Quý IV lần lượt là 13,6% - 14,5% và 13,8% - 14,7%.

V. Một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm hạn chế tác động của thuế quan mới của Hoa Kỳ và mục tiêu tăng trưởng 02 con số trên địa bàn tỉnh.

1. Giải pháp của Trung ương.

Ngày 03/4/2025, sau khi Tổng thống Donald Trump ký Sắc lệnh áp thuế quan mới với Việt Nam, Thủ tướng Chính phủ đã họp khẩn với các thành viên Chính phủ, lãnh đạo các Bộ Tài chính, Bộ Công Thương, Bộ Ngoại giao, Ngân hàng Nhà nước. Cuộc họp của Thủ tướng nhằm bàn các giải pháp để đàm phán, thương lượng và đưa ra những phản ứng nhằm hạn chế tác động tiêu cực của chính sách này đối với kinh tế nói chung và hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. Qua đó, Chính phủ đã thành lập Tổ phản ứng nhanh về mức thuế mới của Hoa Kỳ.

Cuối ngày 03/04/2025, Bộ trưởng Bộ Công Thương đã gửi công hàm đề nghị phía Mỹ tạm hoãn quyết định, để mở ra cơ hội đàm phán, đồng thời chủ động xây dựng các kịch bản ứng phó nhằm giảm thiểu thiệt hại cho doanh nghiệp xuất khẩu Việt Nam.

Đặc biệt, tối ngày 04/4/2025, Tổng Bí thư Tô Lâm đã điện đàm với Tổng thống Donald Trump, Tổng Bí thư Tô Lâm khẳng định Việt Nam sẵn sàng trao đổi với phía Mỹ để đưa mức thuế nhập khẩu về 0% đối với hàng hóa nhập khẩu từ Mỹ, đồng thời đề nghị Mỹ áp dụng mức thuế tương tự đối với hàng hóa nhập khẩu từ Việt Nam, tiếp tục nhập khẩu nhiều hàng hóa từ Mỹ mà Việt Nam có nhu cầu và khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi để các công ty từ Mỹ tăng cường đầu tư hơn nữa vào Việt Nam.

Ngày 05/4/2025, Tổng Bí thư Tô Lâm đã cử Đặc phái viên, Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Đức Phớc tới Mỹ để tiếp tục cụ thể hóa các nội dung điện đàm giữa Tổng Bí thư và Tổng thống Trump, đề nghị phía Mỹ ưu tiên thu xếp các cuộc gặp của Phó Thủ tướng và đoàn với các đối tác Mỹ, nhằm sớm đạt thỏa thuận, vì lợi ích của người dân và doanh nghiệp hai nước.

Đảng, Nhà nước, Chính phủ đã hành động nhanh chóng, quyết liệt, nhằm hạn chế tối đa các tác động của Sắc lệnh thuế quan mới của Hoa Kỳ đối với nền kinh tế của Việt Nam.

2. Một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm của tỉnh.

(1) Đề nghị các Sở, ban, ngành và địa phương tiếp tục thực hiện toàn diện, hiệu quả các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Nghị quyết số 01/NQ-CP, 02/NQ-CP, 25/NQ-CP, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; Các Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đặc biệt là Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 11/02/2025 của UBND tỉnh.

(2) Thành lập tổ phản ứng nhanh của Tỉnh về mức thuế mới của Hoa Kỳ tác động đến nền kinh tế của Đồng Nai .

(3) Sở Công thương: Đẩy mạnh xúc tiến thương mại, hỗ trợ doanh nghiệp tìm kiếm thị trường mới thay thế như châu Âu, Nhật Bản và các quốc gia ASEAN, Trung Đông, Mỹ Latinh, ... để giúp doanh nghiệp tìm kiếm cơ hội xuất khẩu mới. Nghiên cứu các thị trường xuất khẩu tiềm năng, đồng thời cung cấp thông tin về các chính sách thương mại quốc tế và 17 hiệp định thương mại tự do (FTA) mà Việt Nam tham gia, giúp doanh nghiệp tận dụng các cơ hội này để giảm thiểu tác động của thuế tăng từ Hoa Kỳ; nghiên cứu, đánh giá các mặt hàng có nguy cơ tiềm ẩn chống lẩn tránh phòng vệ thương mại và có biện pháp kiến nghị Chính phủ đánh thuế bổ sung phù hợp, kiểm soát chặt chẽ xuất xứ hàng hóa (Original Track) đối với các mặt hàng nhập khẩu vào Việt Nam để xuất khẩu sang Mỹ.

(4) Tái định vị chiến lược phát triển kinh tế dài hạn của tỉnh, tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị cao. Cần chuyển từ lắp ráp, gia công thâm dụng lao động sang các khâu có giá trị gia tăng cao hơn như thiết kế, phát triển sản phẩm, xây dựng thương hiệu, dịch vụ sau bán hàng.

(5) Thúc đẩy doanh nghiệp nội tham gia chuỗi FDI: Áp dụng nguyên tắc “có đi có lại” trong thu hút FDI: yêu cầu tỷ lệ nội địa hóa tăng dần, hỗ trợ liên kết doanh nghiệp FDI - nội địa.

(6) Đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện các thủ tục pháp lý về thành lập Khu công nghiệp xanh, Cụm công nghiệp xanh trong Quy hoạch tỉnh, nhằm đáp ứng môi trường sản xuất xanh, thu hút nguồn vốn FDI bền vững, từ đó tạo thuận lợi đầu ra cho sản phẩm của các doanh nghiệp hướng tới thị trường EU.

(7) Đề nghị các ngân hàng và tổ chức tín dụng cung cấp các gói tín dụng ưu đãi cho doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp xuất khẩu bị ảnh hưởng nặng nề bởi thuế tăng; khuyến khích ngân hàng giảm lãi suất cho vay, kéo dài thời gian trả nợ hoặc cơ cấu lại nợ cho các doanh nghiệp gặp khó khăn.

(8) Đánh giá lại thị trường lao động, hỗ trợ chuyển người lao động của các doanh nghiệp đang gặp khó khăn sang doanh nghiệp không hoặc ít bị ảnh hưởng.

(9) Tổ chức gặp gỡ, trao đổi, tìm hiểu các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp có hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu với Hoa Kỳ để có giải pháp tháo gỡ, đồng thời nắm bắt các kiến nghị của doanh nghiệp với cơ quan hải quan và các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực, cơ quan liên quan.

(10) Thông báo cho cộng đồng các doanh nghiệp về việc Cục Hải quan, Bộ Tài chính đang tích cực phối hợp với các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực, cơ quan liên quan kiến nghị Chính phủ để có giải pháp tháo gỡ khó khăn; tạo cân bằng thương mại, tạo điều kiện cho hàng hóa có xuất xứ từ Hoa Kỳ nhập khẩu vào Việt Nam (Chính phủ đã ban hành Nghị định 73/2025/NĐ-CP ngày 31/3/2025 sửa đổi, bổ sung mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi của một số mặt hàng tại Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo Danh mục mặt hàng chịu thuế ban hành kèm theo Nghị định số 26/2023/NĐ-CP ngày 31/5/2023 của Chính phủ về Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi, Danh mục hàng hóa và mức thuế tuyệt đối, thuế hỗn hợp, thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan).

(11) Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực XVIII phân công cán bộ công chức tại các Hải quan cảng, khu công nghiệp trực 24h, tạo điều kiện giải quyết thông quan ngay cho hàng hóa là nguyên liệu, vật tư, máy móc thiết bị nhập khẩu phục vụ hoạt động gia công, sản xuất và các sản phẩm xuất khẩu

Trên đây là nội dung báo cáo đánh giá tác động chính sách thuế mới do Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump công bố ngày 02/4/2025 đối với mục tiêu tăng trưởng hai con số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2025, Sở Tài chính kính báo cáo UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên (b/c);
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Sở Công thương;
- Ban Quản lý các KCN;
- Chi cục Thuế Khu vực XV;
- Chi cục Hải Quan Khu vực XVIII;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, THQH, NSNN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phan Trung Hưng Hà

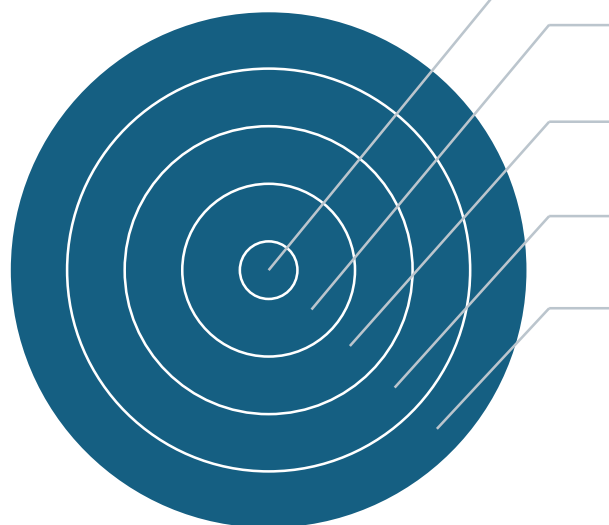
Góc nhìn từ Hoa Kỳ

Trần Ngọc Anh



INDIANA UNIVERSITY

Tình hình Hoa Kỳ



'Mỹ trước hết'

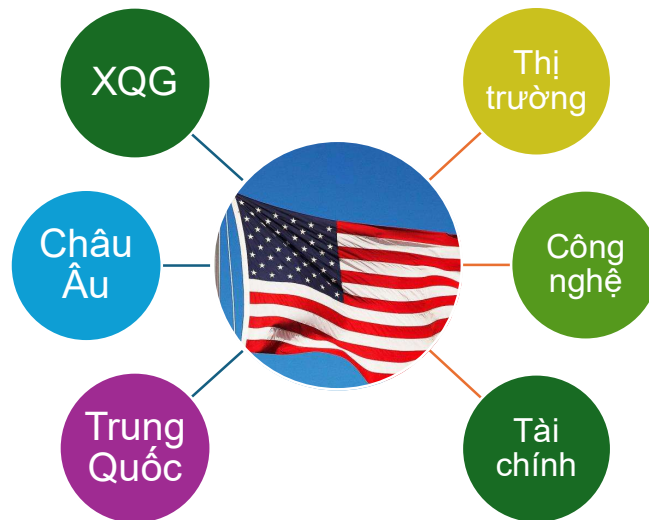
'Cửa vào mặt'

Ngắn: đảo lộn

Trung: suy thoái

Dài: bất ổn

Cuộc chơi của các 'ông lớn'



Cuộc chơi của các 'ông lớn'

- Phản ứng của các tập đoàn xuyên quốc gia
- Phản ứng của Châu Âu
- Phản ứng của Trung Quốc
- Mỹ vẫn tiếp tục là trung tâm công nghệ, tài chính của thế giới

Giải pháp với Hoa Kỳ

Mục tiêu



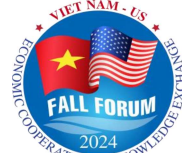
2 chiều: mua hàng Mỹ
& đầu tư vào Mỹ



Liên kết vững chắc



Giải pháp



Diễn đàn Mùa thu TpHCM tại
Mỹ



Cộng đồng người Việt

Giải pháp với Mỹ

- Quan hệ cần 2 chiều
 - Mua hàng của Mỹ
 - Đầu tư vào Mỹ
- Cộng đồng doanh nhân & chuyên gia gốc Việt
- Diễn đàn TpHCM tại Hoa Kỳ mùa thu hàng năm

Giải pháp bài bản

Mục tiêu

- Hàng Việt Nam phải vào phân thị cao hơn
- Năng lực doanh nghiệp Việt Nam
- Triển khai NQ57 & NQ Doanh nghiệp tư nhân

Giải pháp

- Phát hiện, giải quyết điểm nghẽn bằng dữ liệu thời gian thực
- Hệ thống quản trị thực thi
- Nhóm tư vấn & đối thoại thường xuyên
- Đặc khu kết nối với Singapore, Châu Âu và Nhật